NGÀY NAY

NĂM THỨ BA, SỐ 108 CHỦ NHẬT 1er MAI 1938

Ủy ban điều tra, thành lập đã hơn một năm nay ở bên Pháp, mà bặt tin hơi, khiến dân Đông-dương mong mỏi.

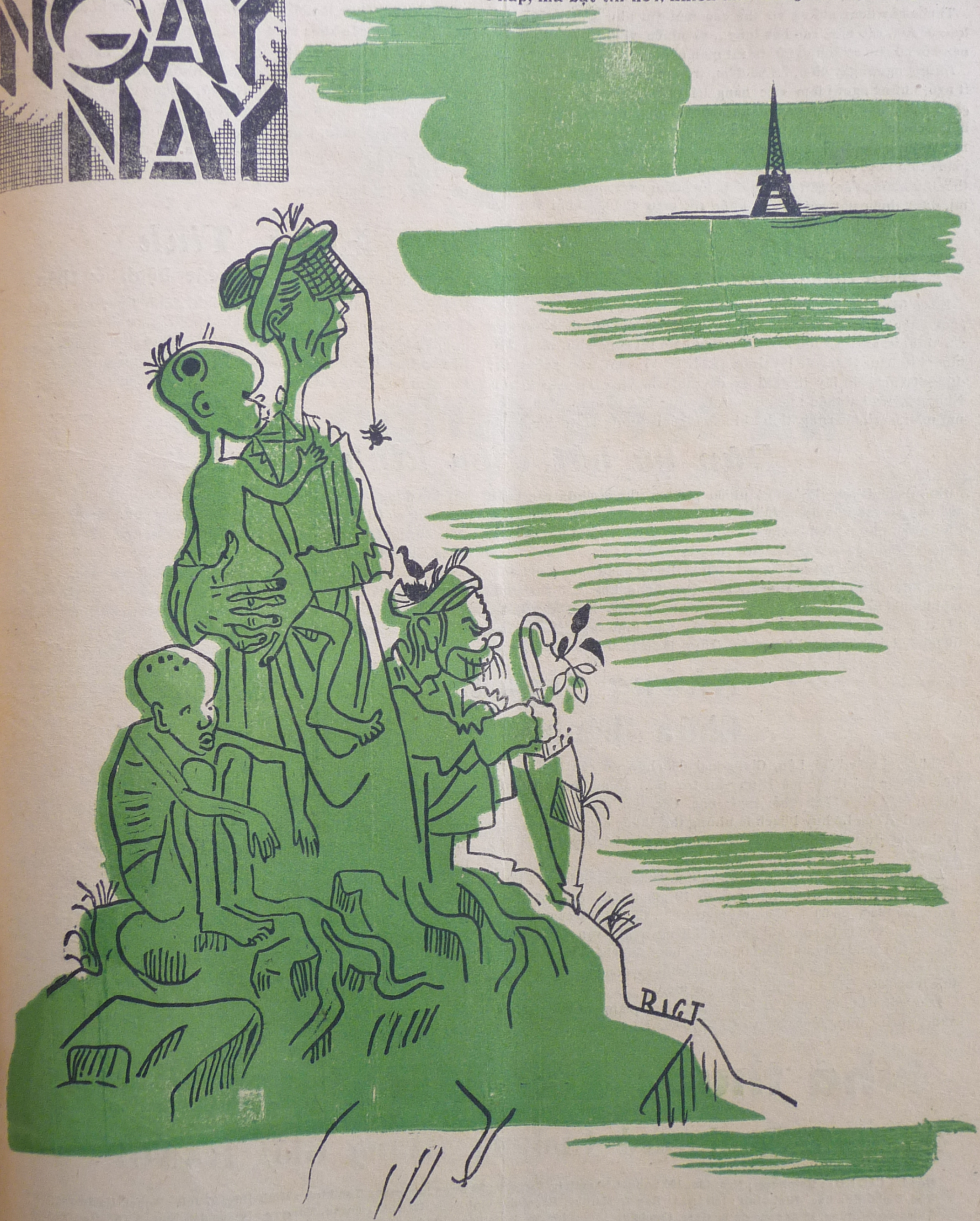

NÚI VỌNG... ỦY BAN

... Đã mòn con mắt phương trời đăm đăm!

Một thứ thuốc bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này

Thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như gân hươu, tim lợn, óc lợn, cao hầu, cao ban long... và nhiều vị thảo mộc qui giá nên bồi bổ cho cơ thể người ta rất mau chóng.

Những người gày còm, ho về đêm, trong người nhọc mệt, kém ăn ít ngủ, những người làm việc bằng trí khôn nhiều quá, tâm thần chán nản ; hay quên, hay đánh trống ngực, những người hiếm muộn con cái, những người có đẻ không có nuôi, những người đẻ non, những người vì thủ dâm mà sinh ra đau thận, ù tai, mờ mắt, loãng tinh hoạt tinh, những người sau khi đau ốm, đau mỏi thân thể, thở không đều, gân xương lỏng lẻo, đêm nằm chiêm bao, mộng mị, dùng thuốc này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết các bệnh kể trên. Thực là một thứ thuốc rất hay, chữa khỏi hết thảy các bệnh bởi kém sức khỏe mà sinh ra.

Các cụ già đau mình mẩy, đau ngực, mờ mắt, những người làm việc hàng ngày tổn hại đến sức khỏe, những người trẻ tuổi học hành tư lự quá độ, kém trí khôn, ít trí nhớ... dùng thuốc Vạn Năng Linh Bổ số 90 của Lê huy Phách tăng thêm tuổi thọ, thần hình tráng kiện, phấn khởi tinh thần, làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn ! Vạn Năng Linh Bổ số 90 của Lê huy Phách — một thứ thuốc bồi bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này — giá 1$00 một hộp.

Bại Thận, Di Tinh, Mộng Tinh

Dùng thuốc Lưỡng Nghi Bổ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh ở thận

Kể có hàng trăm nghìn thứ thuốc bổ thận... nhưng ai cũng phải công nhận thuốc Lưỡng Nghi Bổ Thận của Lê huy Phách là hay hơn cả, vì thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm rất công phu, có vị phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải trôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí và đắt nhất là vị « Hải cẩu thận ». Những người bại thận : tiểu tiện trong đục bất thường, đau lưng, mờ mắt, ù tai, tóc rụng, tinh khí loãng kém đường sinh dục, hoặc sinh ra mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, liệt dương... hoặc những người sau khi khỏi các bệnh phong tình : ướt qui đầu, đau lưng mờ mắt... dùng thuốc Lưỡng Nghi Bổ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh, tốt đường sinh dục về sau, bệnh lâu năm lắm cũng chỉ dùng 2 nộp đã thấy hiệu nghiệm rất nhiều Giá 1$00 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh, khí hư

Nhà thuốc Lê huy Phách có nhiều phương thuốc chữa các bệnh của phụ nữ rất thần hiệu, đã được nhiều các bà tin dùng, đều được trăm phần như ý nhất là các thứ thuốc điều kinh và khí hư, ai cũng công nhận thuốc Lê huy Phách là hay hơn cả !

Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1$50 — Riêng chữa các bà bất điều kinh, kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tím nhợt, ăn ngủ không điều hòa, váng đầu, nhức óc, ù tai, đau bụng... Dùng thuốc này kinh nguyệt đã mau điều hòa lại chóng có thai nghén. Thực là một thứ thuốc cầu tự rất đắc dụng.

Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00 — Riêng chữa các cô có bệnh bất điều kinh... Dùng thuốc này kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Đoạn căn khí hư âm số 37 giá 1p.00 — Ra khí hư vàng, trắng, tiểu tiện trong đục bất thường, có giây có cặn... kinh nguyệt bất điều, đau bụng nổi hòn... dùng thuốc này kèm với « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 giá 0p.50 — khỏi hẳn bệnh khí hư, lợi đường sinh dục về sau.

Những thứ thuốc độc tài

Chữa bệnh Lậu, Giang - Mai

Những ai mắc bệnh Lậu, Giang-mai đã chữa đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn trơ ra... Dùng thuốc Lê huy Phách nhất định bệnh khỏi tuyệt nọc. Các thứ thuốc chữa bệnh phong tình của Lê huy Phách là những thứ thuốc độc tài, công hiệu lạ thường, dù mới mắc hay đã lâu dùng thuốc Lê huy Phách đều khỏi cả.

Lậu kinh niên : thường ngày vẫn ra mủ, hoặc phải đi lại 3, 4 lần... tiểu tiện đục, vẩn... dùng Lậu mủ số 10 giá 0p.50 kèm với Tuyệt Trùng số 12 giá 0p.60 — bệnh rất mau khỏi. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nói hết được. Đã hàng nghìn vạn người chữa đủ các thứ thuốc tây, ta, tiêm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trơ ra... dùng hai thứ thuốc này, bệnh khỏi tuyệt nọc — Thực là hai thứ thuốc độc tài chữa bệnh Lậu kinh niên.

Lậu mới mắc : tức buốt, đái rắt, nóng bàng quang, ra mủ nhiều ít, vàng, xanh... dùng *thuốc năm 1935* số 70 của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh này. Bệnh Lậu mới mắc dùng thuốc này của Lê huy Phách hay nhất, mau khỏi nhất, giá 0p.60 một hộp.

Giang-mai số 18 giá 1p.00 : lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, phát hạch lên soài, đau xương, đau tủy, phá lở khắp người... nặng, nhẹ dùng thuốc Lê huy Phách 2 hộp khỏi hẳn ! Thực là một thứ thuốc hay vô cùng đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc giang mai mà người ta đã thấy ở xứ này.

Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 : Lậu, giang mai, hạ cam chưa tuyệt nọc, sinh nhiều biến chứng về sau : tiểu tiện trong đục bất thường, có cặn, có vẩn, đau xương, rức tủy, mỏi mệt thân thể... cùng trăm nghìn bệnh tật vặt khác nữa, căn nguyên chỉ bởi nọc bệnh chưa khỏi rứt... uống Tuyệt Trùng số 12 này kèm với « Bổ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, mọi điều như ý. Hai thứ thuốc này đã được vạn vạn người dùng qua đều công nhận là hai thứ thuốc hay nhất ở xứ này.

Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

19, Boulevard Gialong (Hàng Giò) HANOI

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-tân, 100 Bonnal. **Namdịnh** : Việt-long 28 Rue Champeaux. **Thaibinh** : Minh-Đức, 97 Jules Piquet. **Haidương** : Rh 8 Văn, 8 phố Kho Bạc. **Ninhbinh** : Ích trí, 41 Rue du Marché. **Bacninh** : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. **Hongay** : Hoàng-đào-Quỳ, 5 Théâtres. **Yênbay** Thiên-sinh-đường, 11 Avenue de la Gare. **Cao-bằng** : Lưu-đức-Vy 24 Galliéni. **Phủ-lý** : Việt-Dân, 11 Rue Principale. **Sơn-tây** : Phú-Lương, 8 Annra Courbet. **Lạng-sơn** : Lý-xuân-Quỳ, 10 bis Rue du Sel. **Thanh-hóa** : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. **Vinh** : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. **Huế** : Vân-Hòa, 29 Pau Bert. **Qui-nhơn** : Trần-văn-Thăng, Avenue Khải-Định. **Nha-trang** : Nguyễn-đình-Tuyên. **Tuy-hòa** : Thanh-Tâm. **Phan-rang** : Bazar Từ-sơn. **Phanri** : Ích công thương cuộc. **Dalat** : Nam nam được phòng. **Quảng-ngãi** : Lợi Hưng, Route Coloniale. **Faifoo** : Châu-Liên, 228 Pont japonais **Pn om Penh** : Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohier. **Kampot** : Bazar Song-Đồng. **Thatkhet** : Maison Chung-Kỳ, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THƯ

NGÀY KỶ NIỆM 1er MAI

Tại khu hội chợ sẽ có cuộc 'hội' họp lao động và các giới khác do chi nhánh đảng Xã-hội S. F. I. O. tại Hanoi tổ chức

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

Chủ nghiã phát xit

NGƯỜI ta thường đem chữ phát-xít (Fascisme) để chống lại với chữ xã-hội. Chữ ấy, người ta coi là tiêu biểu cho hết cả lực lượng phản động, gợi ra sự đàn áp của sức mạnh, của một số ít cố giữ riệt những đặc quyền đương tọa hưởng. Nhưng chỉ hiểu một cách mập mờ bất định, không rõ then chốt của chủ nghĩa ấy ra sao.

Chủ nghĩa « phát xít » phát sinh ở Italie, mà người đại diện cho chủ nghĩa ấy là nhà độc tài Mussolini. Mussolini, trước cuộc Âu chiến, là một đảng viên xã hội quá khích, đã từng cầm đầu tờ báo Avanti, của đảng xã hội. Nhưng cuộc Âu chiến đã đổi hẳn tâm tính và chí hướng Mussolini ; y bỏ chủ nghĩa quốc tế và trở nên một tay lãnh tụ quốc gia. Bị trục xuất ra khỏi đảng, Mussolini dần dần cùng đồng chí tạo ra cái thuyết « phát xít ».

Theo Mussolini, thuyết phát-xít không phải là một chủ nghĩa một vài người ngồi nghĩ ra, mà là do sự hành động đào tạo nên. Có lẽ vì thế nên ý kiến của nhà độc tài từ lúc cầm quyền thường thay đổi. Song, dẫu sao, hành động không thể không theo một phương châm rõ ràng, một vài ý tưởng nền tảng. Những ý tưởng nền tảng ấy, Mussolini, trong những bài diễn văn hùng hồ, đã cho chúng ta biết.

Đại khái là do sự suy xét nền kinh tế hiện thời mà ra. Theo Mussolini, thế kỷ vừa qua là thế kỷ của tư bản. Trong lịch sử tư bản, ông ta chia ra làm ba thời kỳ : Thời kỳ phấn khởi, thời kỳ bất tiến, và thời kỳ suy lạc. Thời kỳ phan khởi là thời kỳ bắt đầu áp dụng máy móc vào kinh tế. Mà cũng là thời kỳ của chủ nghĩa tự do. Người ta lúc đó coi chính phủ như một người tuần phiên ban đêm : trong cuộc xoay sở kinh tế, chính phủ không nên dính dáng đến, cứ để mặc cho các lực lượng được tự do phát triển. Nhưng sau năm 1870, thì sự tự do đã bắt đầu bị diệt : những hãng lớn họp nhau lại thành công ti, không tranh đánh nhau nữa, và nếu là cùng trong một nước thì yêu cầu chính phủ lập thuế thương chánh để bảo vệ cho. Sau cuộc Âu chiến, hồi tư bản quá thịnh là hồi tư bản suy, xuất sản ra quá nhiều mà tiêu thụ không xuể, thì tất kinh tế phải khủng hoảng.

Muốn bỏ sự khủng hoảng ấy mà muốn điều hòa hết các giai cấp, thì cần phải tổ chức các nghề nghiệp thành hội, thành đoàn, rồi đặt dưới quyền tối cao của « quốc gia », của những người đại diện cho quốc gia.

Chủ nghĩa phát xít trái hẳn với chủ nghĩa xã hội. Theo Mussolini, Karl Marx đã nhầm khi tuyên bố rằng trong thế giới chỉ có hai giai cấp chiến đấu : lao động và tư bản. Riêng về mặt công nghệ, câu ấy đã không đúng, còn về mặt canh nông, thì câu ấy lại càng sai. Chủ nghĩa xã hội muốn xung công hết các đồ dùng xuất sản, chủ nghĩa phát xít muốn giữ lại quyền sở hữu, quyền có tài sản riêng ; chỉ lúc nào sáng kiến riêng của một vài người làm không đủ sức, lúc đó chính phủ mới can thiệp tới.

Chủ nghĩa phát xít đi ngược với chủ nghĩa tự do, về mặt kinh tế cũng như về mặt chính trị. Cá nhân, trong nước phát xít, chỉ là một bộ phận của quốc gia. Cá nhân cần phải hi sinh những quyền lợi riêng cho quốc gia, cần phải lúc nào cũng chiến đấu cho quốc gia, sống một đời chật vật, đầy rẫy lòng quả cảm, lòng hi sinh và không lúc nào quên rằng sống đầy đủ về vật chất không phải là hạnh phúc. *Me ne frego* (tôi cóc cần), là khẩu hiệu của đảng viên phát xít.

Chủ nghĩa phát-xít lại đi ngược với chủ nghĩa dân chủ. Theo Mussolini, người ta không thể bình đẳng được, phải có người hơn, người kém, tùy theo tài lực. Trong một nước mà để đại đa số cầm quyền thì không có nghĩa lý gì vì muốn dân chúng biết lẽ phải chỉ là một mộng tượng. Cần phải có một đảng, đảng phát xít, một đảng thôi, nêu một lý tưởng cao xa để mà sống theo một tin tưởng chung. Lại cần phải một « quốc gia » mạnh, có quyền bao quát hết cả quyền lợi và lòng hy vọng của cả dân tộc, để dân tộc trở nên hùng cường đến cực điểm.

Vậy, theo chủ nghĩa phát xít, cao nhất là quốc gia. « Quốc gia » cần phải sống và hành động như một người : đứng im là chết. Quốc gia biểu diện cho quá khứ, hiện tại và tương lai của dân tộc, quốc gia là một phương pháp để đời nọ truyền cho đời kia những quyền lợi đã chiếm được, những sáng kiến đã có, và để nâng cao dân tộc lên đến ý nghĩa đế quốc. Quốc gia cần phải là một ý chí chung, mạnh mẽ, có đủ quyền thế : vì thế nên trong xã hội cần phải có trật tự chặt chẽ, kỷ luật phân minh.

Quốc gia phát xít, vẫn theo Mussolini, cần phải xây móng trên ý muốn chung của quốc dân. Là vì mục đích của quốc gia là làm cho mọi người được sung sướng và nước được mạnh. Muốn thế, các nghề nghiệp đều lập thành hội, thành phường. Chủ có nghiệp phường của chủ, thợ có nghiệp phường của thợ, nhưng, trái lại với các nước dân chủ, những người cầm đầu đều do chính phủ bổ dụng hoặc là phải chính phủ bằng lòng mới được. Hiện giờ bên Ý có tới 22 phường, mỗi phường coi sóc về một phần kinh tế : thí dụ như nông phường, hay phường thợ may, vân vân... Trên những phường ấy, có một bộ coi sóc trông nom đến, gọi là phường bộ (ministère des corporations) và một quốc hội về các phường (conseil national de corporation) quyền hạn rất lớn, nhưng đều ở trong tay nhà độc tài Mussolini cả.

Nói tóm lại, trong nước không còn một chút tự do nền tảng của chủ nghĩa dân chủ nào. Thợ hay chủ, hay nhà nông, đều ở trong vòng một thứ kỷ luật chặt chẽ (Chủ không có phép dọa đóng cửa xưởng để giảm lương thợ, thợ không có phép đình công), cứ chịu cái thực tế hiện hành, mà có thay đổi, chỉ còn trông mong vào tấm lòng từ thiện của ông chúa Mussolini mà thôi.

Hoàng-Đạo

Nay mai xuất bản :

« NGÀY NAY » SỐ ĐẶC BIỆT THANH NIÊN

Câu chuyện hằng tuần...

NHẤT thế giới !

Ông Yvon Delbos, nguyên tổng trưởng bộ ngoại giao Pháp vừa tuyên bố trước hội nghị xã-hội cấp tiến :

« Muốn cho người ta sợ chúng ta, thì chúng ta phải mạnh. Mà hiện giờ chúng ta rất mạnh, hiện giờ, lục quân Pháp mạnh nhất hoàn cầu, và hải quân Anh mạnh nhất thế giới ! »

Khá lắm ! hai cái sức mạnh nhất thế giới ấy đã hợp tác với nhau rồi ! Những cái sức mạnh thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu cho tới thứ mười, dù có kết liên để chống lại, thiết tưởng cũng không làm gì nổi.

Khốn nỗi lại không có cái sức mạnh nào chịu đứng thứ nhì, thứ ba ráo thì biết sao. Vì Hitler cũng đã tuyên bố, Mussolini cũng đã tuyên bố, Suetsugu cũng đã tuyên bố, và đều tuyên bố rằng nước mình có một quân đội mạnh nhất thế giới.

Giá phải là một cái nhà chọc trời mà khoe cao nhất thế giới thì lấy thước đo sẽ biết ngay. Chứ cái sức mạnh thì dùng gì mà đo ? Nhiều vị tất đã mạnh hơn ít, nhanh vị tất đã mạnh hơn chậm, lớn vị tất đã mạnh hơn bé. (Con vi trùng giết chết con voi rất dễ dàng).

Mạnh nhất ? Biết thế nào là mạnh nhất ? Mà biết thế nào là mạnh ?

Các ông tướng Tàu thời xưa và có lẽ cả thời nay, cho rằng nước có nhân bao giờ cũng thắng nước bất nhân. Vậy nước có nhân là mạnh chăng ? Nhưng hiện nay nước Tàu hình như rất có nhân vẫn đương thua nước Nhật hình như rất bất nhân. Các ông tướng Tàu thời xưa lại dạy rằng một nước cần phải thủ tín mới mạnh được. Nhưng nước Đức xé hết hòa ước nọ đến hòa ước kia mà nay hình như cũng mạnh lắm.

Than ôi ! bao giờ cho đến lượt những nước yếu nhất thế giới, khoe khoang rằng mình yếu nhất thế giới, khoe khoang mà không ngượng, không sợ, khoe khoang mà các nước khác phải ghen ghét, phải cố gắng làm thế nào cho binh lực của mình yếu hơn để cướp lại giải quán quân yếu nhất thế giới. Thời ấy, chắc thế giới sẽ đuá nhau mà giảm binh bị cho tới khi không có binh bị nữa.

Và thời ấy, chắc ông Phạm lê Bồng sẽ không phải huênh hoang ặt cho tờ báo quý báu của ông ta cái tên « Nam Cường », nhân viên báo *Thời Vụ* sẽ chẳng cần phải tự nhận mình là đảng « Việt Nam quốc dân công khai », và luôn luôn kêu gào rằng xưa kia ông cha mình mạnh thì sao sau này mình lại không mạnh !

Nếu cứ kêu gào là mạnh, là theo cái « triết lý sức mạnh » mà mạnh được thì chẳng hóa ra mạnh dễ dàng lắm sao !

Họa chăng mình chỉ mạnh trên sân đá bóng, với những quả đấm, cái đá, — đá người chứ không phải đá bóng, — hay trong những bài tường thuật thể thao với những chữ « dao to, búa lớn, quả tạ nghìn cân ».

Như vừa rồi trên sân vận động Huế, cầu thủ miền Nam và miền Bắc đã kịch liệt tranh nhau mạnh nhất Đông-dương, kịch liệt đến nỗi có « tướng » vỡ mày vỡ mặt, và đến nỗi báo *Đông Pháp* phải kêu : « Họ quên rằng có đức Kim-thượng khăn vàng, áo vàng ngồi chủ tọa ! » Làm như nếu không có đức Kim thượng khăn vàng, áo vàng ngồi chủ tọa thì cầu tướng tha hồ được phép đánh nhau !

Bàn thêm

Có lẽ không đời thủa nào ta sẽ mạnh nhất thế giới được, nhưng so với các nước có cái nhất thế giới, như Mỹ có nhà cao nhất thế giới, cầu dài nhất thế giới, người giàu nhất thế giới, v. v... ta cũng có cái to nhất thế giới : ấy là cái điếu ống xe trúc dài. Đố nước nào trong thế giới có được cái điếu to ngang món « quốc hồn quốc túy » kia của ta.

Âu cũng là một điều an ủi và tự hào cho những người An-nam yêu nước.

Khái-Hưng

Nay mai sẽ xuất bản :

NGÀY NAY SỐ ĐẶC BIỆT «THANH NIÊN»

Lần đầu, một cuộc điều tra rộng rãi và đầy đủ về Thanh Niên nước nhà. Về những vấn đề quan trọng đối với Thanh Niên ta hiện giờ

Những mối lo nghĩ, băn khoăn của Thanh niên.
Những hoài vọng, và lý tưởng của Thanh Niên.
Thanh Niên ta đi đâu ?
Tương lai của Thanh Niên nước nhà.

Tất cả những vấn đề hiện thời của Thanh Niên mà Số đặc biệt NGÀY NAY *sẽ giải bày một cách tường tận.*

NGÀY NAY số đặc biệt « THANH NIÊN »

Chúng tôi mong các bạn đọc sẽ gom góp ý kiến và cộng tác với chúng tôi về số đặc biệt này cho được hoàn toàn

Sẽ có một mục « Thanh Niên diễn đàn » để các bạn trẻ bầy tỏ ý kiến.

Cùng các anh, chị em làm báo và làm văn

Theo lời nghị-quyết của các nhà báo và nhà văn họp hôm 24 Avril 1938 về việc tham gia vào cuộc biểu tình ngày lao động 1er Mai, hiện chúng tôi đã đặt làm những dấu hiệu để hôm ấy các nhà báo và nhà văn chúng ta dễ nhận biết nhau và họp vào một chỗ cũng như các giới khác. Bắt đầu từ 29 Avril, những dấu hiệu ấy sẽ để tại báo-quán của mấy đồng nghiệp hàng ngày và các đồng-nghiệp khác.

Các anh chị em làm báo và làm văn ở Hà-nội hay ở các tỉnh khác xin cứ tuỳ tiện đến các nhà báo lĩnh dấu hiệu. Ai lĩnh dấu hiệu xin biên tên cho biết để chứng nhận mình là nhà báo hay nhà văn.

Sau hết chúng tôi cũng cần báo cáo với các bạn là : ngoài những bạn đã biên tên giúp tiền trong buổi họp hôm ấy, chúng tôi không quyên thêm tiền một ai, và có một đôi bạn có lòng tốt gửi tiền quyên thêm, chúng tôi cũng đã trả lại tiền.

Sau ngày 1er Mai, chúng tôi sẽ triệu tập các bạn lại một lần nữa để báo-cáo lại những công việc đã làm và số tiền còn lại.

Ban đại biểu tạm thời của nhà báo và nhà văn.

BÁO MỚI

Ngày 12 Mai 1938 này tờ TIỂU THUYẾT THỨ NĂM đổi mới số 1 sẽ xuất bản, bộ biên tập gồm có các ông :

Trương-Tửu — Lê-tràng-Kiều — Ng-đức-Quỳnh — Ng-xuân-Huy — Vũ-trọng-Phụng — Ng-đình-Lập — Nguyễn-Tuân — Đỗ-Phồn, và nhiều nhà văn khác viết giúp.

■

Báo ĐẤT VIỆT, tòa soạn và trị sự ở 49, đường Gia-Hội (Huế).

Giá báo : mỗi số 0p.05.

Chủ nhiệm : Ông Cao văn Chánh.

Trong bộ biên tập, các ông : T.q. Hoàng — P. Khôi — Ư. Linh — T.T. Mai — V. đ Quang — V. l. Sơn — Hải Thanh — Hoài Thanh — Đ. x. Tiếu, *v. v...* Sẽ xuất bản đầu tháng Mai.

CẦU Ô

Tìm việc làm

Trẻ tuổi chăm chỉ, đứng đắn, sức học năm thứ hai ban thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học tư ở Hanoi. Hỏi M. Bùi duy Từ N. 55 rue des Vermicelles Hanoi.

■

Cần người làm

Cần một người An-nam, từ 30 trở lên, đứng đắn, giỏi tiếng tây, thạo giao thiệp để trông coi một Hôtel.

Đến thương lượng hoặc viết giấy cho : M. Long-Hòa Viétry.

Muốn mua

Sách « Những kẻ khốn nạn » của Nguyễn-văn-Vĩnh dịch.

Première partie : Livres V, VI
Deuxième partie . Livres I, II, III.
Cinquième partie : Livres VII, VIII, IX.

Ai muốn bán xin hỏi M. Nguyễn

Muốn biết nghị luận của các giới trí thức ở Trung-kỳ,
Muốn biết tin tức rành rẽ về Trung-kỳ, nên đọc :

báo ĐẤT VIỆT (Huế)

Một tờ báo hoàn toàn mới — Xuất bản thứ tư và thứ bảy

Đến 1er Mai sẽ ra số đầu

Một năm 4p.50 — Sáu tháng 2p.50 — Mỗi số 5 xu

Ngoài những mục thông thường, còn có những mục sau đây : Huế có gì ? — Có có không không — Phóng sự và điều tra về các vấn đề sinh hoạt ở Trung-kỳ — Tạp trở — Lịch sử cận đại nước Việt-Nam — Thể thao — Y học thường thức — Giải trí và nhiều cuộc thi.

Bạn nào muốn đọc, sẽ gửi biếu 3 số.

Thư từ, tiền bạc gửi đến : CAO VĂN CHIỀU
Chủ nhiệm báo *Đất-Việt* — Huế

HỘI Phổ-thông chữ quốc ngữ đã bắt đầu thành lập. Mục đích cao thượng về xã hội của hội ấy không cần bàn cãi nữa. Sự cần thiết của một hội như vậy cho hiện tại của xã hội ta cũng không cần bàn cãi nữa, vì đã thành một sự dĩ nhiên rồi Ngày

xưa đến những nơi hẻo lánh, những túp lều tranh đổ nát, người ta vẫn văng vẳng nghe tiếng học trò ngâm thi phú. Ngày nay, ta hy vọng rằng ở túp lều tranh ở nơi hẻo lánh cũng được nghe thấy tiếng học chữ quốc ngữ. Vì, thời buổi nào cũng vậy, cần phải có học.

Vậy ta nên hết lòng ủng hộ hội. Hội sẽ có những huấn luyện viên sốt sắng dạy cho dân quê, dân thợ biết chữ quốc ngữ và ít nhiều điều thường thức. Chúng tôi mong rằng tất cả thanh niên trí thức đều là những huấn luyện viên đó.

Nhưng, hội muốn đạt được mục đích, cần phải có sách, thật nhiều sách để cho dân chúng, một khi đã biết đọc, có thể tự mình học thêm nữa. Vậy một việc cần thiết nữa, là cần phải phiên dịch các sách Âu tây. Hình như việc ấy chính phủ cũng lo tới rồi. Phiền một nỗi, những tiểu thuyết đã dịch, tuy cũng có lợi cho sự truyền bá Âu tây tư tưởng, nhưng không được thiết thực cho lắm. Thời kỳ ấy đã qua rồi. Bây giờ dân chúng chưa cần biết đến chuyện của ba ông lính ngự lâm, họ chỉ cần biết những nguyên tắc và những điều thực hành của khoa học. Nhưng chính phủ hình như quên mất điều ấy. Chẳng thế mà *Tứ-dân văn-uyển* chỉ chú trọng về luân lý và truyện tình.

●

NGÀY mồng một tháng năm tây sắp tới, chi nhánh đảng xã hội Hà-nội, cùng tất cả các giới lao động, tiểu công, tiểu thương, thanh niên trí thức sẽ tổ chức một cuộc biểu tình công khai ở khu hội chợ Hà-nội. Ý nghĩa cuộc biểu tình ấy là tỏ tình đoàn kết với nhau và tỏ ý liên lạc với mặt trận bình dân Pháp. Khẩu hiệu là đòi lấy cơm áo, hòa bình và tự do,

Các nhà văn và nhà báo khuynh hướng về tả cũng gia nhập vào cuộc biểu tình và sẽ có đại biểu đọc diễn văn tả tình cảnh bất trắc của báo chí và sách vở lưu hành ở Đông-Dương. Khẩu hiệu sẽ là đòi lấy ngôn luận tự do, tư tưởng được tự do diễn đạt và tự do truyền bá, kể cả ở đất Huế của ông Thái văn Toản nữa.

●

MỘT vị học quan vừa bị rập mũ cánh chuồn: đó là ông Lê văn Kỳ ở trong Trung. Ông đã thông

đồng cùng với một nhà giáo làm dưới quyền ông ăn hối lộ.

Ông đã bị phạt tù nặng. Nhưng nghĩ mà thương hại cho ông, vì đó cũng chỉ là một sự không may. Ông làm quan... mà ông Thái văn Toản, ông Phạm Quỳnh và ông Bùi bằng Đoàn, thỉnh thoảng cũng làm thẳng tay lắm. Chúng ta nên mong lúc nào các ông ấy cũng thẳng tay và lúc nào cũng thanh liêm có thể làm gương cho người khác được. Có thế thì mũ cánh chuồn mới mong ít cái gẫy cánh, mà gẫy cánh thì trông buồn tẻ lắm, không được lịch sự.

Hoàng-Đạo

●

ỦY BAN ĐIỀU TRA!

KHI nội các bình dân Blum thành lập, ở bên Pháp người ta nghĩ ngay đến dân thuộc địa. Nào phái ông Godart sang, nào lập ủy ban điều tra. Ông Moutet khi giữ chức thượng thư bộ thuộc địa, đã làm cho dân ở xứ Đông-dương này được hưởng nhiều quyền lợi chính đáng.

Nhưng từ ngày nội các bên Pháp thay đổi thì người ta không nghe nói đến ủy ban điều tra nữa. Bao nhiêu nguyện vọng người các giới bên này gửi sang, không biết ủy ban đã thu nhận được chưa. Bao nhiêu tiếng kêu cấp cứu, bao nhiêu hy vọng thiết tha ấy, ủy ban có để ý đến không, hay xếp vào các ngăn kéo đầy bụi, rồi để màng nhện chăng tơ.

Dân chúng Đông-dương mong đợi công việc làm của ủy ban đã mòn con mắt mà chưa thấy kết quả gì.

T.L.

●

VẠN BẠC VA ĂN MAY

TRONG năm vừa qua, thành phố đã chi tiêu về các ăn mày tới số trên một vạn bạc.

Thật là một sự đáng mừng, nếu số tiền vạn đó đã dùng để giúp đỡ cho những kẻ khốn nạn kia được cơm ăn, áo mặc, dẫu là trong một vài ngày. Nhưng hình như món tiền chi phí về sự ngăn cản và lùng bắt các ăn mày trong thành phố cũng khá lớn thì phải.

Các ăn mày vẫn biết có lệnh cấm không được vào trong địa hạt thành phố, nhưng vì sự đói bắt buộc mà họ phải lần vào. Cho nên ta thường thấy một chiếc ô-tô đi các phố bắt những người đó đem xuống nhà tế bần ở hàng Bột.

Nhưng số ăn mày nhiều quá, nhà chứa không đủ chỗ. Nhiều khi

người ta chỉ đánh dấu trên trán người ăn mày một cái dấu chữ thập xanh, rồi một người đội xếp dẫn họ lên xe hỏa đi đến một ga nào đó, lùa họ xuống.

Một hai ngày sau, vì đói, họ lại lần vào thành phố. Rồi lại bị đuổi, lại lần vào, cứ như thế mãi.

T.L.

VẤN VIỆC PHÒNG THỦ ĐÔNG-DƯƠNG

PHÒNG thủ Đông-dương!

Lại vẫn cái vấn đề mà hiện nay người ta «vội vàng» lo giải quyết một cách «đủng đỉnh.»

Ngay trong báo giới, ở Pháp hay ở thuộc-địa, người ta cũng chỉ bưng bít, nói quanh cả.

Báo *Le Journal du Maroc* thì ngồi tận bên bờ bể Méditerannée mà bàn với sang chuyện Viễn-động, định theo cái chính sách thân Franco, đem Đông-dương gửi chú Lùn phát-xít, muốn đưa ngay miếng mỡ vào miệng mèo.

Báo *Alerte*, ở Saigon, tưởng mình hóm hỉnh lắm khi báo ấy bàn cách giữ thuộc địa này bằng dân thuộc địa kia; đem người Sénégalais sang đóng ở Đông-dương, và người Đông-dương sang đóng ở một thuộc địa khác.

Còn hai báo *La Presse* và *Le Courier Colonial*, một ở Saigon và một ở Pháp, thì đại ý đều muốn cho Đông-dương có thể tự cứu bằng một đội binh bản xứ có người Pháp cai quản.

Nhưng vấn đề phòng ngữ Đông-dương lại là một vấn đề thuộc về chánh trị nhiều hơn là thuộc về binh pháp và tài chính

●

Đi gần đến sự thực, có ông Varenne Ông Varenne biết rằng Đông-dương chỉ có thể giữ vững bởi người Đông-dương.

Ông Varenne lại có cái thành-thực mà nói hẳn ra rằng người An-nam chỉ hết lòng giữ gìn Đông-dương khi nào họ có cái cảm giác nhận chân rằng họ giữ nước của họ, bênh vực lợi quyền của họ mà thôi.

Vậy cái cảm giác ấy, họ đã có chưa? Họ đã có cái lợi quyền gì để bênh vực chưa? Đấy mới là chỗ nên chú ý nhất.

Đào Văn-Thiết

TẠI NHÀ HÁT LỚN HANOI

Tối thứ bảy 30 Avril đúng 9 giờ

Ban kịch TINH HOA đại diễn

5 VỞ KỊCH MỘT HỒI của ĐOÀN-PHÚ-TỨ

Trong khi diễn, có hòa những bản đàn mới do N. X. Khoát soạn riêng cho từng vở kịch.

Những bức thư tình
Kiều Liên
Con chim xanh
Xuân tươi
Gái không chồng

Diễn kịch xong, có khiêu vũ suốt đêm tại nhà Hát. Ông Đốc-lý H. Virgitti đã nhận chủ tọa tối hát.

Những tài tử của tối hát:
các ông: Đoàn phú Tứ, Phạm văn Hạnh, Thế Lữ, Nguyễn lương Ngọc, Đào trọng Cương
và các cô: Ngọc Dung, Thúy Hồ, Thư Bình, Ngọc-Oanh, Minh Nghĩa *và* Diệu Lan

Bài trí của *Nguyễn đỗ Cung* và *Lương xuân Nhị*

NGƯỜI và VIỆC

Đã có bán

GIA ĐÌNH

TIỂU THUYẾT

của

KHÁI-HƯNG

300 trang. Giá 0$60

ĐỜI NAY *xuất bản*

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

Dr CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại-Học-Đường-Paris
Nguyên Trung-kỳ bệnh-viện quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh
Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h
Khi cần kíp mời về nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

PHARMACIE TIN

THẨM HOÀNG TÍN

Pharmacien de 1ère classe

5 et 7, Rue Neyret,
Place Neyret, HANOI

Hiệu thuốc Tây Vườn hoa cửa Nam

TÉL. 380

Thuốc mới giá hạ

ĐIỂM VIỆC

ÔNG Thibout, cựu nghị viện ở Paris, hội viên quận Seine, và xã-trưởng xã Epiney, nhân vì có chân trong viện Vạn vật học ở Paris nên được cử sang Đông-Dương từ hai tháng nay để thu thập những tài liệu về săn bắn và để gom góp những giống chim muông của xứ này.

Ông đã qua Nam-kỳ, Cao-mên, Ai-lao, Trung-kỳ và mới đây ông đã ra Bắc.

Ở đây, ông có ngỏ ý muốn đi thăm một làng Annam để biết qua về cách sinh hoạt của dân quê.

Cố nhiên là ông được vừa ý. Và cố nhiên là cũng như ông Godart, ông Vial, hay vua Ai-lao, ông đã được người ta dẫn ông vào thăm một làng của tỉnh Hà-đông, cái tỉnh có những làng để riêng để nghênh tiếp các quý khách. Và nếu hôm sau, khi ông bước chân lên máy bay để từ giã xứ này, trong hành lý của ông, nếu không có một miếng «Đông-dương ngọt» nào, thì đó thực là một sự lạ!

■

Rồi khi về tới bên Pháp, ông Thibout cũng có thể như ông Nguyễn công-Tiễu, lập một buổi diễn thuyết, đăng đàn nói chuyện về «Một làng Annam». Và có lẽ hơn ông Nguyễn Công-Tiễu, ông sẽ làm cho thính giả Pháp phải say sưa vui thích và tự hào rằng đã đem cho một giống người bên góc trời Đông, một cuộc đời đầy đủ, chẳng kém gì của mẫu quốc mấy tý.

■

Lại tai nạn

LẠI mới có tin một chuyến xe chạy từ Hà-nội đi Vinh, đến cây số 224, quãng ga Văn-trai-Khoa-trương

thì mười lăm trong hai mươi toa nằm lăn ra ăn vạ.

May không có tai nạn về người. Rõ hú via!..

Cho hành khách, cái đó cố nhiên.

■

Một chuyến xe: một tai nạn.
Hai chuyến xe: hai tai nạn.
Ba chuyến xe: ???

Và có cứ như thế mãi không?

Thiết-Lĩnh

■

Một sự mới

VỪA rồi, ông Biện lý Hanoi đã phái người đến bắt và khám nhà một người giàu có ở phố Phúc-kiến. Ông này không làm gì nên tội cả, ông chỉ có cái tội mà trước kia ta cho là thường lắm, hay rất thường trong xã hội đến nỗi ta cho làm việc thường: tội cho vay nặng lãi.

Lần này là lần đầu một người cho vay nặng lãi bị tội. Thật là một việc sung sướng, cho chúng ta, cố nhiên. Và cái ông cho vay nặng lãi kia, cái ông «bóp hầu bóp cổ người ta» ấy, những giờ nghỉ trong nhà đá sẽ khiến ông ngẫm nghĩ nhiều về cái tội ác của ông, một tội ác nhiều người làm trong nước ta.

■

Phúc và đức

CHỦ NHẬT vừa rồi, người ta có phát cho một vạn dân nghèo ở Bạch-Mai gạo và quần áo. Đó là một việc từ thiện của hội Tế bần.

Nhưng việc làm phúc rồi thành thất phúc. Vì chen lấn nhau vào lĩnh chẩn, một người bị dẫm nát phổi, ứa máu ra mà chết, một người đàn bà khó bị cướp mất con, một vài người nữa bị trọng thương.

Ở đây, người ta coi rẻ mạng con người thật. Trong một việc phát chẩn cho hàng vạn dân nghèo như thế, sao người ta không dự bị đề phòng trước, không giữ gìn trật tự cho chu đáo? Có phải người ta nghĩ rằng mạng một người nghèo là không đáng kể không?

Có lẽ thế, cho nên bài học ở trường hàng Than dạo trước mới không được người ta quan tâm: ở trường hàng Than, ngày phát chẩn cho dân nghèo, cũng đã có một người bị chết.

Chúng tôi phản đối những sự cẩu thả chết người như thế. Chúng tôi muốn bắt buộc những ai kia phải kính trọng cái mạng người, dù là mạng người nghèo.

T. L.

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYÊN - CAO - LUYÊN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P. L. G. I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

1er MAI, NGÀY KỶ NIỆM LAO ĐỘNG

KỂ từ năm 1937, ở Pháp, ngày 1er Mai đã được chính phủ Bình dân công nhận là một ngày Quốc lễ.

Ngày 1er Mai sắp tới, dân chúng Đông dương và các thuộc địa khác cũng như dân chúng Pháp sẽ công nhiên kỷ niệm cái ngày tranh đấu quốc tế của Lao Động toàn thế giới, ngày 1er Mai.

Ngày đó, tại Hà-nội, Chi Nhánh đảng Xã Hội S. F. I. O. chúng tôi cùng anh chị em thợ thuyền, dân cày, tiểu công, tiểu thương, thanh niên trí thức, sẽ tổ chức một cuộc biểu tình kỷ niệm rất long trọng tại khu hội chợ.

Song muốn cho anh chị em hưởng ứng lời hiệu triệu của chúng tôi mà đến dự cuộc biểu tình cho thật đông tưởng cũng cần phải kể qua lịch sử ngày 1er Mai để anh chị em rõ ý nghĩa và sự quan hệ của nó.

Tháng mười năm 1884, tại thành Chicago, có cuộc đại hội lần thứ tư của các công đoàn của thợ thuyền Mỹ.

Đại hội quyết định bắt đầu từ 1er Mai 1886, sẽ tranh đấu đòi cho được: mỗi ngày chỉ phải làm 8 giờ thôi.

Năm sau, vào hồi tháng chạp năm 1885, đại hội nhóm ở Washington quyết định bất cứ mỗi cuộc tranh đấu nào để đòi tăng lương cũng phải kèm thêm khẩu hiệu bớt giờ làm.

Cuộc cổ động cho ngày 1er Mai 1886 được thực hành một cách rất hăng hái và quả quyết. Trong mấy tháng trước ngày ấy, có nhiều cuộc diễn thuyết và biểu tình. Chỉ có ở một vài nghề, thợ thuyền được ban tài chủ nhượng bộ, cho làm tám giờ. Bởi thế, ngày 1er 1886 khắp nước Mỹ đều xảy ra đình công. Kết quả, phong trào bị chính phủ giẹp một cách tàn nhẫn.

Tới tháng 12 năm 1886, những công hội liên hiệp mà trước đã họp ở Chicago và Washington, hợp nhất với nhiều nghiệp đoàn nữa, lập thành Mỹ Châu Lao Động Liên Đoàn (American Fédération of Labor) Liên đoàn này, trong cuộc hội nghị tại Saint Louis (tháng 12 năm 1888) quyết nghị một cuộc vận động nữa để đòi cho được một ngày làm 8 giờ và lấy ngày 1er Mai 1890 làm ngày khởi đầu tranh đấu.

Đấy nguồn gốc ngày 1er Mai là do hai lần tổng đình công của thợ thuyền Mỹ, mục đích đòi giảm giờ làm.

Về sau thợ thuyền khắp thế giới hưởng ứng thợ thuyền Mỹ, mỗi năm đến ngày 1er Mai đều bỏ xưởng, đòi tăng lương và làm ngày 8 giờ.

Năm 1888 các công đoàn ở Pháp nhóm họp tại Bordeaux, nghị quyết lấy một ngày nhất định trong mỗi năm để cho thợ thuyền cử đại biểu đưa cho nhà chuyên trách một bản yêu cầu.

Ngày 10 tháng Hai năm 1889 thợ thuyền Pháp cử đại biểu đưa những điều yêu cầu cải cách sau đây:

1. Hạn định một ngày làm 8 giờ.
2. Định số tiền lương tối thiểu.
3. Hạn chế sự dùng đàn bà và con trẻ.
4. Bỏ lệ làm đêm.
5. Bỏ phòng kiếm việc...

Đến ngày 24 tháng Hai năm 1889, đoàn đại biểu lại lấy bản trả lời của nhà chuyên trách; có vô số thợ thuyền theo sau biểu tình để ủng hộ.

Tháng chín năm 1889, có cuộc Quốc-tế đại-hội ở Paris. Đại hội quyết định theo cuộc tổng đình công ngày 1er Mai năm 1890 của Liên Đoàn Lao Động Mỹ, lấy ngày 1er Mai mỗi năm làm ngày tranh đấu của thợ thuyền khắp các nước để đòi tăng tiền lương, giảm giờ làm.

1er Mai năm 1891 thợ thuyền Pháp biểu tình ở làng Fourmies (miền Bắc nước Pháp) bị nhà chuyên trách đàn áp, viên quan tư Chapus ra lệnh bắn vào đám biểu tình, trừ anh lính Lebon thấy mẹ mình trong đám thợ nên không nỡ bắn, còn bao nhiêu lính đều theo lệnh trên mà bắn cả. Nhiều người bị thương, hơn mười người bị giết chết tươi mà toàn là đàn bà con trẻ từ 50 đến 11 tuổi.

Thế là lịch sử ngày 1er Mai bắt đầu từ cuộc hội nghị của thợ thuyền Mỹ tại Chicago cho đến cuộc thảm sát tại Fourmies ở Pháp.

Từ đấy, mỗi năm, cứ đến ngày 1er Mai là thợ thuyền khắp thế giới xuống đường thị oai tranh đấu; và ngày 1er Mai trở nên ngày kỷ niệm của lao động.

Hôm đó từ ngày Chính Phủ Bình Dân lên cầm quyền, ở Pháp và các thuộc địa, ngày 1er Mai đã thành ngày quốc lễ.

Ngày Quốc-lễ là ngày vui mừng. Nhưng ngoài sự vui mừng, cái ý nghĩa tranh đấu của ngày 1er Mai vẫn phải giữ nếu ách tư bản, họa chiến tranh vẫn hãy còn.

Chi nhánh Đảng Xã-hội
S. F. O. I. Hanoi

Áo tắm bể
Muốn được kiểu đẹp hợp thời
nên mua ở hiệu dệt:
PHÚC - LAI
87, Route de Huê — Hanoi

MỘT NGÔI HÀNG

TRUYỆN NGẮN của PHẠM VĂN-HẠNH

CHIỀU nay Tâm đi qua cửa hàng ấy đã hai ba lượt. Hình như có sức mạnh gì dẫn hắn đến, sức mạnh mơn man tê dại của vị thuốc phiện đối với người đã vài lần nếm đến nó. Ngẫu nhiên một buổi đi chơi qua phố kia, Tâm đã để ý đến một ngôi hàng tầm thường trong các ngôi hàng lộng lẫy, với cô bán hàng buồn tẻ trong các chị em tươi tắn mà những bạn Tâm thường chòng ghẹo.

■

Đi dạo phố là cái thú ngây thơ và đỡ tốn, bọn thiếu niên Hà thành như Tâm không hề bỏ qua. Những lúc rỗi hay ngày nghỉ, họ nện gót giầy vang bờ hè, cười đùa vui vẻ, kéo nhau vào các cửa hàng mua kẹo, ô mai hay một xu diêm để có dịp ngắm lại một nụ cười tình tứ, ngửi thoáng qua một mùi phấn quen, sẽ ướp thêm những đêm trằn trọc suốt một tuần.

Tâm thường đi với các bạn cho khỏi trơ trọi, nhưng nhiều khi trí để đâu đâu, để những chỗ người ta không ngờ hay không buồn nghĩ đến. Cảnh tượng ngoài đường, một đôi khi, bỗng đối với hắn, lạt lẽo như bộ mặt quen lâu của tình nhân. Những nụ cười cùng một nét vẽ, những mùi phấn cùng một hiệu có lúc không khích động hắn bằng cái ánh nắng giản dị, ran ran trên gáy. Hắn đi để thả mơ mộng ra ngoài trời, để tìm cái gì đã mất hoặc đương mong.

Có người chỉ cố tìm đám đông mà chà chộn vào, tưởng trốn được hiu quạnh. Có người ưa thơ thẩn nơi bến tầu, hưởng lấy cái nôn nao của du khách lúc ra đi. Tâm thường dạo qua các phố Hà-nội, nơi hắn sinh trưởng và yêu mến. Hắn vội vàng xem lại những mái nhà cũ không biết còn mất lúc nào, những lề đường xưa còn vương chút nhớ nhung.

Bờ hồ, hàng Gai, hàng Đào... Cạnh nách những ngôi hàng mới, ngất nghểu, trơ trẽn, thường nằm ép một vài cửa hàng theo lối cổ, thấp, hẹp, dọn thụt lùi vào trong dẫy phố chưa được thẳng đều, người qua đường ít để ý.

Một trong những cửa hàng cũ kỹ ấy đã làm rối trí Tâm ít lâu nay.

Trong tủ kính mờ và trên trần treo rủ xuống như những nhũ đá trong một cái động, vài mươi đôi bít tất, khăn bông, v. v... Món hàng dường như không ai hỏi đến, và trong bao lâu, không hề suy suyển chút nào. Nhìn qua lối cửa vào nhà, trông thăm thẳm tối tăm (nền nhà ở những phố cũ hay thấp hơn hè đường). Phía gian trong leo lét ngọn đèn khêu nhỏ. Một ánh sáng nhạt bên ngoài ngại ngùng chiếu vào ngôi hàng. Một mùi mốc, buồn tẻ. Trong góc, thoáng qua cửa kính, một cô gái Khách ngồi, thản nhiên.

■

Lần đầu, Tâm nhận thấy cô hàng ấy, không nhớ là cách bao lâu, nhưng tưởng chừng lâu lắm mà Tâm không chú ý hay là cố ý quên đi. Chỉ nhớ là có một cảm giác hơi lạ và khó chịu, như khi ta bỗng dưng sờ thấy một vật gì lạnh hay chết mà vẫn có thể ban cho ta khoái lạc. Tâm hơi rùng mình, tưởng tượng cầm lấy đôi bàn tay dài nhỏ, trắng bệch như thạch cao, rồi chưa kịp để lên môi, đôi bàn tay đã tàn rụng như cánh hoa. Tâm ôm vào lòng cái thân hình nhỏ nhẹ, bỗng lỏn hắn đi, cho tới trên tay chỉ còn chiếc lá, chiếc lá khô, không run rẩy cũng chẳng mùi hương...

Cô bận chiếc áo chẽn trắng theo lối Tàu, lộ cánh tay trơn. Tâm đoán là đôi hài cô đi rất xinh. Trong mái tóc, thấp thoáng vành lược ngọc, đồ trang sức độc nhất ở người cô. Khuôn mặt dài. Da xanh trong, môi lợt như ánh hồng dưới nước, mắt lạnh với tia sáng của loài kim. Đôi mắt ngỡ ngàng, nhìn xa vời. Cái cảm giác khó chịu lần đầu, vẫn trở lại những lần sau, nhưng mà để cho Tâm càng phải bâng khuâng. Vừa ghê rợn muốn xa ra, lại vừa khoái trá muốn gần tới.

Nhiều lần Tâm nhất định chỉ đi dạo các phố loanh quanh, nhưng lúc gần về, lại có một cái tò mò ma quái đưa hắn qua cửa nhà cô hàng buồn tẻ ấy.

Vì cô buồn tẻ, cái đó đã hẳn. Cũng như cái ngôi hàng cô bán bít tất, đã vắng người nhà, lại vắng khách mua. Tâm chưa bắt chợt được nụ cười cô lần nào. Vẫn cặp mắt thản nhiên cúi xuống giỏ khâu, cuốn sách hay trông ra đường. Tâm tưởng như một nàng công chúa nói trong truyện, hiện ra ngồi đó đọc chuyện mình. Hay cô vốn ở thế giới nào khác, đến chịu hình phạt ở đây và trông đợi một người khách không bao giờ đến? Có lúc Tâm nghĩ đến một con tinh đương ngóng dịp để cám dỗ mình rồi để ăn thịt. Tâm ngập ngừng đi qua. Tuy nhiên trong cái ghê sợ, hắn thấy một cái đẹp xa xôi, một cái thú huyền ảo, một lý tưởng hằng ước mơ và không biết bao giờ được ôm ấp? Hắn ích kỷ vuốt ve cái mộng đó một mình, không ngỏ cho ai hay. Và cũng không ai để ý đến. Hắn biết là cái cô hàng buồn tẻ ấy chỉ reo được trong lòng người ta một thứ hoa dại không hương sắc. Và nếu hắn lộ chân tình mình, chỉ tổ được nghe trả lại những tiếng cười mỉa mai. Trong các anh em ai cũng có một vài hình ảnh tươi thắm ấp ở trong lòng và không ngại khoe cho nhau coi. Mộng ảnh của Tâm chỉ có thể là của Tâm thôi.

Những lúc cùng đi dạo phố, cùng nhau chuyện vãn vui vẻ, cùng hưởng chung những cảm giác sa vào lòng như đàn chim trong khóm vườn thơm ngát, Tâm như vẫn băn khoăn vì một ám ảnh, theo đuổi Tâm cho đến cùng, để rủ xuống trước mặt một bức màn cách biệt.

■

Chiều nay, Tâm đi qua nhà cô hàng đã hai, ba lượt. Chiều xuân tàn, tím lợt tựa hồ về thu, lộng lẫy như tâm hồn một bà chúa. Tâm bỗng thấy một cái thèm muốn không cự nổi: bước chân vào nhà cô hàng. Tâm không nén lòng tò mò được nữa, không thể ngoan ngoãn đi qua đường ngắm cái ác cảnh đã làm rối trí mình bấy lâu. Tâm muốn « biết », dẫu chắc rằng cái đó cũng không làm Tâm sung sướng hơn, mà có khi lại đem mối tuyệt vọng lại cho mình.

Cô hàng kia là ai? là cái gì? Sao cái đẹp của cô tựa hồ như không chút sinh khí? Sao cái kiểu my tuyệt vời ấy không cảm động được lòng người? Cô cứ ngồi đấy như đã tự nghìn thu, như cái bóng chiều không bao giờ tắt, sự thờ ơ ở giữa các sự thờ ơ.

Tâm đi qua đi lại, tự đặt những câu hỏi oái oăm để tự trả lời một cách khôn khéo, nhưng trong thâm tâm vẫn không lấy làm mãn nguyện. Tâm hưởng cái thú ác liệt kéo dài những tơ tưởng mê cuồng, diễn trước trong trí cái cảnh tượng khi đứng gần cô hàng, mặt nhìn tận mặt... nghe trước cái tiếng nói âm thầm, ngửi trước cái mùi tóc khó nhận thấy.

Chỉ việc tự nhiên vào hỏi mua một đôi bít tất vằn xanh, đỏ hay chiếc mùi soa « cành hồng con bướm » như ở bất cứ hiệu nào, để được quen với cô hàng kỳ ảo, để có một cảm tưởng đích xác về cô, mà Tâm bấy lâu không nghĩ tới! Tâm quả đã « trông thấy » cái « kỳ ảo », không còn đầu óc để thi hành một cử chỉ thô sơ dễ dàng như vậy.

Và câu hỏi cũ phảng phất lại bật lên trong trí: Cô là ai? là cái gì?...

■

Ngày tàn. Một giàn hoa tím trên trời rủ xuống.

Tâm dừng trước cửa hàng. Cô Khách ngước mắt lên. Tâm lặng nhìn giờ lâu. Rồi bỗng quay gót đi, choáng váng: Tâm đã chợt « thấy » tâm hồn mình..

Phạm văn-Hạnh

Ngày nay thể thao

Dưới đây chúng tôi đăng bức thư của nhà quần vợt Trần văn Dương ở bên Pháp gửi về cho báo *Ngày Nay*, thuật lại những cuộc tranh đấu đã dự.

HÔM mồng một tết Annam, khi lại đằng hội quán của anh em học sinh tại Paris phố Jean de Beauvais, một người bạn đưa tôi xem tờ Đông Pháp, trong đó có trích đăng một bài ở báo « Công Luận » : « Trần văn Dương đã đến ngày lu rồi ». Xem bài đó, tôi rất cảm-động vì một bạn trong Nam đã có lòng tử tế bênh vực tôi. Nói thật ra, môn quần vợt ở bên Pháp là một môn thể thao rất đắt, để riêng cho hạng nhà giàu ; học sinh ít người có đủ « tư cách » tập dượt luôn. Có chơi cũng chỉ thỉnh thoảng họp nhau 5, 6 người thuê một cái sân trong một hai giờ... một tháng hai lần... và ít khi được chơi bóng mới, còn vợt thì 5, 6 tháng mới căng giây lại một lần. Chơi như vậy chỉ là một cách giải trí như bơi thuyền... chớ không sao trở nên một tay vô địch được.

Tôi nói qua để anh em bên nhà rõ xem môn quần vợt ở bên Pháp đắt tới bực nào. Muốn vào một hội lớn ở Paris, như Racing club de France, Sporting club hay Tennis club de France, một năm phải trả tiền hội 1.200fr (120p.00), người chơi phải mang bóng lại ; một tá balles Dunlop 120fr, thêm chơi đêm còn phải trả tiền đèn. Một cây vợt tốt bên nhà 14p.00, giá bên Pháp 350fr tới 400fr, mà mỗi lần căng giây lại phải trả từ 100fr cho tới 180fr. Khi tôi mới tới Paris, trong hai tháng đầu có dự mấy giải trên sân gỗ, và ở Paris toàn là những giải lớn... cho nên không mấy khi đi khỏi vòng nhì. Kể tới mùa đông trời lạnh, năm đầu mới tới Pháp, chưa quen khí hậu, tôi đành nghỉ vợt. Mỗi khi có giải gì lớn Sáu lại kiếm tôi đi xem. Hay lúc nào Sáu chơi, tôi đi kèm Sáu trông nom như một người manager. Rồi một hôm Sáu lại thăm tôi, khuyên tôi tập lại. Sáu rất tử tế và mỗi tuần lễ đã chịu khó đi tập với tôi hai lần. Tôi đã hơi quen sân gỗ. Trong giải Critérium de France, tôi thắng Barillet 6/4, 6/3, một đấu thủ đứng đầu hạng nhì (1/6) và thua Dersan trong ba bàn 4/6, 6/1, 6/3. Kể tới giải ở tennis de France chơi trên sân đất, tôi quen hơn vì lối chơi của tôi hợp sân đất hơn. Tôi thắng Rigard 6/4, 7/5, hạ Rivereau 6/3, 4/6, 6/4 (cl 2/6) rồi đi tới độ chót (tableau final) gặp Féret, danh thủ thứ ba của Pháp. Báo l'Auto đã để ý tới mấy trận tôi vừa chơi, nên họ có đăng chữ lớn « Văn Dương đi tới độ chót ». Bữa đánh chơi với Féret có đông người tới coi. Sau đó một tuần, có giải ở Asnières. Giải này lớn; có nhiều tay vô địch quốc tế tới dự. Một lần nữa tôi đã hạ luôn Malosse, một cây vợt trẻ tuổi hy vọng 14/12, 6/3, vòng nhì thắng De la Crouée 6/3, 3/6, 6/2 (classement 2/6), vòng ba ăn Médley 6/1, 6/1. Tôi thấy lối chơi tấn phát lạ thường, lúc này revers tôi đều và mạnh hơn hồi ở nhà. Thế là tôi lại tới tableau final : độ chót gặp Godsmich, danh thủ thứ 15 của Pháp đang sung sức, tuần lễ trước vừa hạ Féret 6/4, 9/7. Sau một tuần lễ đánh bại gần 100 chiến tướng, nay còn lại có 15, toàn là danh thủ 1ère série. Tôi vào tới cửa ải này cũng lấy làm mãn nguyện lắm rồi. Chơi với Godsmich, tôi hết sức bình tĩnh, bữa đó tôi chơi khá lắm, mà ở đây hạng 1ère série họ đánh dữ lắm, service mạnh rồi lên lưới bắt volée luôn. Tôi dẫn Godsmich 4/3, 40/15 gác hai trái ban ra ngoài vạch một chút mà mất jeux đó 4/a. Tôi hết sức drive ăn jeu sau 5/4 và 30/15. Tôi ráng ăn sét này mà Godsmich chơi hay quá... tôi đành lỡ dịp bỏ mất sét 7/5. Tuy thua sét đầu mà ở đây công chúng tử tế lắm, thấy tôi yếu sức họ lại càng vỗ tay cho tôi phấn khởi. Ván sau tôi thua một cách rất nhanh chóng 6/1, nếu cố ra cũng thêm được 2, 3 jeux nữa... song tôi nóng ruột nhìn đồng hồ luôn vì đã 12 giờ rưỡi rồi, mà bữa đó một giờ trưa tôi phải trở về Paris đánh một trận nữa ở sân Eble, một giải về hạng nhì. Khi xong cuộc, Godsmich rất tử tế và khuyên tôi mấy điều : « hiện nay sức anh bằng những danh thủ đứng đầu về hạng nhì ở Pháp, drive của anh hay lắm, trái ban service thứ nhì còn yếu, và volées đỡ qua đều mà không được ác... anh cố tập đi, vài tháng nữa sẽ bằng Sáu, bạn anh. »

Tôi phải ôm vợt và valise chạy vội ra ga lên tàu về Paris cho kịp. Tới nơi, cậu Drion, học trò của cô Suzanne Lenglen đã chờ sẵn. Tuy là danh thủ 2ème série mà cậu này chơi dữ lắm, service rồi lên lưới gài ban... Tôi chơi hết sức mới thắng nổi cậu trong ba bàn 6/3, 3/6, 6/3. Drion là học trò của Suzanne Lenglen, ông bố giàu, mỗi tuần cho cậu tập ba giờ với Suzanne Lenglen mà mỗi giờ 100fr. Vậy ở bên nhà anh đã thấy ai trả một tháng 1.200fr cho con học tennis chưa ? Mà còn nhiều cây vợt trẻ tuổi ở Pháp cũng tập giờ với những thầy dạy có tiếng như Ramillon, Martin Pla, Vissault, v.v...

(Xem tiếp trang 22)

Trần văn Dương

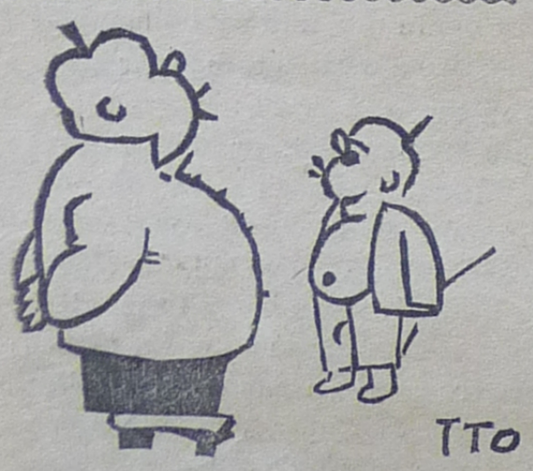

CU XỆ — Bố ơi bố cho con miếng thịt.

XÃ XỆ — Người quân tử thì phải « nhịn nhục » chứ !

ANH BÁN PHÁ SẢN ĐƯỢC SỐ ĐỘC ĐẮC

— Bác được 10 vạn mà vẫn còn đi bán lạc rang à?

— Hẳn chứ ! Nhưng tớ không phải rao nữa, tớ đã mua cái máy hát thay vào.

KỶ YẾU ÁNH SÁNG

TRẠI ÁNH SÁNG ĐẦU TIÊN CỦA ĐOÀN SẼ LẤY TÊN BÀ TOÀN QUYỀN BRÉVIÉ, NGƯỜI ĐỠ ĐẦU CHO ĐOÀN

LỄ ĐẶT VIÊN GẠCH HOÃN LẠI ÍT NGÀY

Bà Toàn-quyền J. Brévié đã vui lòng để Đoàn lấy tên bà đặt cho Trại Ánh Sáng thứ nhất của Đoàn và bà lại tỏ ý muốn đến dự lễ đặt viên gạch đầu tiên. Vì hiện nay bà đau chân chưa thể đi được nên

CUỘC LỄ ĐẶT VIÊN GẠCH ĐẦU TIÊN PHẢI TẠM HOÃN LẠI ÍT NGÀY

Khi đã nhất định một ngày nào, Đoàn sẽ loan báo sau. Hội viên sẽ nhận được giấy mời riêng.

Văn phòng đoàn Ánh Sáng

NGUYEN-XUÂN-TÙNG
KIẾN-TRÚC-SƯ
Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Vẽ kiểu nhà
và nhận thầu mọi công việc kiến trúc

Ngụ ngôn La Fontaine ngược sách

CON RÙA, CON THỎ VÀ CON NGỰA

Người ta còn nhớ hồi xưa,
Thỏ rừng nhận cuộc với Rùa chạy thi.
Thỏ biết họ nhà Qui chậm chạp,
Cậy mình nhanh bất chấp khinh thường.
Cần chi mà vội mà vàng,
Ngoạm hoa, nghênh gió, dềnh dàng rong chơi.
Rùa « lần rượu » tới nơi đích trước,
Thỏ âu đành bại cuộc thua cay.
Thừa cờ gặp được bước may,
Rùa kia yên trí ta đây chạy tài.
Quen mui, muốn đố chơi cuộc nữa,
Bèn mon men, rủ Ngựa chạy thi.
Nhe răng, Ngựa mới cười khi,
Rằng : « anh Rùa dẽ đã khi điên rồi ! »
Liệu kíp phải lên Vôi (1) tĩnh dưỡng,
Loạn óc này chớ tưởng bệnh chơi ! »
Không chùn, Rùa cứ thách hoài,
Kháy rằng : « Kìa thỏ, chúa loài chạy nhanh,
Mà xưa tớ còn tranh được cuộc,
Huống chi anh đã nước non gì !
Cùng nhau có giỏi chạy thi,
Xem ai về nhất, về nhì, ai hơn. »
Chàng họ Mã trước còn chối mãi,
Rùa cố neo, sau lại nể nhời.
Chạy thi trăm thước chẳng dài,
Cố nhiên Ngựa được, Rùa thời chịu thua.
Về tới đích, nửa đùa nửa thực,
Ngựa hỏi rằng : « thử sức nữa thôi ? »
Rùa ê, thụt cổ vào mai,
Từ rầy cụt ngón trỏ tài, chạy thi.

■

Đời lắm kẻ ngu si, dốt nát,
Gặp vận may chó ngáp phải ruồi,
Nho nhoe giở giọng thị đời
Thường khi lật mặt cho người cười chê.

Tú Mỡ

1) Vôi, một hạt ở tỉng Bắc-giang có nhà thương chữa điên.

TẠI NHÀ HÁT LỚN HẢI-PHÒNG

Tối thứ bảy 7 Mai 1938

SẼ DIỄN

TIỀN

KỊCH MỘT HỒI của **KHÁI-HƯNG**

và

GHEN

KỊCH BA HỒI của **ĐOÀN-PHỨ-TỨ**

do **THẾ-LỮ** dàn kịch

Một cuộc cộng tác của những văn sĩ có danh, những tài tử hết lòng và một nhạc sĩ tương lai.

Trước Vành Mong Ngựa

VÌ EM, ANH PHẢI...

VŨ VĂN TƠ có cái tên tiền định. Chàng có duyên thầm với bọn nhà tơ, tuy chàng chỉ là một bác phó may nhà quê. Hai con mắt tình tứ, bộ mặt trắng trẻo của một chàng công tử. Cái mũi nhìn mồm một cách ngoa ngoắt ; công tử này mà sinh trưởng nơi phú quý thì hẳn đã phá gia nhiều bận. Nhưng không may cha mẹ nghèo mới nên nông nỗi này.

Nói cho đúng, cũng tại chàng nữa. Và nhất là tại cô Lan. Ai bảo cô ấy đem cái thân mũm mĩm với cặp mắt sắc đi làm cô dâu để đến nỗi siêu lòng Tơ. Hôm nay, cô không đến, khiến Tơ thỉnh thoảng nhìn ngang nhìn ngửa rồi thở dài :

ÔNG CHÁNH ÁN — *Thế nào, anh có bội tín chiếc xe đạp của người ta không ?*

Tơ ngập ngừng :

— Bẩm có... không ạ. Bẩm thị-Trước giữ chiếc xe đạp lại ạ.

— Anh thuê xe đạp, rồi đem gán cho thị-Trước kia mà, còn nói gì nữa. Thị-Trước đâu ?

Một người đàn bà to béo, vòng xuyến lần trong những thớ thịt mỡ bao tròn cổ và cổ tay, « dạ » một tiếng lớn rồi đon đả chạy ra, tì toét cười tình với ông chánh án :

— Bẩm con đây ạ. Cậu Tơ này xưa nay thường đi lại nhà con. Chẳng biết cậu gian díu thế nào với con bé cháu Lan, một đòi lấy nó, hai đòi lấy nó. Con cũng bằng lòng, nhưng... nhưng nó còn nợ con hai mươi lám đồng, con bảo cậu ấy trả món tiền ấy đi thì là xong. Cậu ấy sốt sắng lắm, rủ cháu đi chơi được nửa tiếng đồng hồ, rồi trở lại bảo cháu đã trốn đi mất, và bằng lòng gán cho con cái xe đạp của cậu ấy để trả nợ hộ cháu.

Rồi mụ nhoẻn mép cười :

— Bẩm quan tính, để [illegible] ước ấy con nhà người ta thì đã không dễ yên. Song con hiền lành lắm, bằng lòng nhận. Vài hôm sau, xem biển xe mới biết không phải là của cậu ta, con vội đem trình ngay.

Vì thế cho nên chàng thức sinh Tơ bữa nay mới buồn rầu đứng trước vành móng ngựa. Và hẳn là không phục sự hiền lành của mụ Trước : cậu đã mất Lan, lại mất cả xe đạp.

Rồi ra đến đây, lại mất cả thể diện : tòa phạt ba tháng nhà pha án treo và mười sáu quan tiền. Cậu lủi thủi ra, nhưng vẫn còn nhìn ngang nhìn ngửa, nhìn đông nhìn tây, như cố tìm lấy bóng cố nhân. Thế mới biết, về ái tình, « khi đã thất vọng rồi, người ta vẫn còn hi-vọng ».

Hoàng-Đạo

Rượu Chổi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khỏi ra cữ, được đỏ da, thắm thịt mạnh khỏe như thường, không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa **Rượu Chổi Hoa-Kỳ** thì không lo ngại gì hết. **Rượu Chổi Hoa-Kỳ** này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, tê-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa điều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý)

Phòng-tích « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.

Lậu kinh niên...

Mắc lậu kinh niên sáng ra tí mủ (goutte militaire) hoặc thức khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra tí mủ là do trùng lậu đã ăn xưng sinh-dục-hạch (prostate) ; hoặc không có mủ nhưng trong nước tiểu nhiều vẩn là do trùng lậu đã ăn xuống khoét đục trong thớ thịt. Kíp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — HANOI

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tình

ĐẠI LÝ : **Mai-Lĩnh** *60, 62 Paul Doumer*, Haiphong. **Quang-Huy** Haidương. **Ích-Chí** *41 Rue du marché*, Ninh-bình

Làm dân

phóng sự của Trọng Lang

I.— SAU LŨY TRE

(Tiếp theo)

« Ngài » ấy nghiện

TÔI bỏ qua những tao đồng nhạt nhẽo. Tôi không nói đến những bộ mặt say sưa li bì, trong tiếng đàn nhị, tiếng hát, tiếng trống. Tức là tôi không nói đến những đàn bà quê, suốt ngày cặm cụi sống khô khan trong cái nghèo tủi nhục, được nghe chửi mắng nhiều hơn là những tiếng khen nịnh ngọt ngào. Mê tín cần cho những [illegible] đau khổ ấy.

Tôi chỉ nói đến một tao đồng của một anh nghiện. Mặt hắn xanh như rau, hai mi mắt hắn mệt nhọc, dính bết lấy nhau. Hắn vẫn đảo. Che tay lên mặt, hắn bắt đầu ngáp. Một lúc, mặt hắn đờ đẫn, nước mắt chảy ra, nhòe nhoẹt như hồ lỏng. Hắn hắt hơi thật một cái, bịa ba bốn cái. Một tia nước mũi lỏng chảy trên môi trên. Cơn nghiện nổi lên như một cơn xuyễn cuối cùng của người sắp chết. Một mụ quần áo đạp, mày mặt chỉ là một nét rất sắc, luôn mồm van xin hắn thư tâm đợi. Mụ quạt cho hắn, như vuốt ve làm cho hắn gấy lạnh rùng mình. Hắn chỉ còn cách lả người đi, lả dần vào tay mụ.

Nhưng rồi hắn cũng được hút. Trái với cách vội vàng, soắn suýt, vụng về của những người hắn bóng, hắn ẻo lả, nhẹ nhàng, hút thẳng một hơi ba điếu.

Hắn đã hơi tỉnh, hay là « ngài » sơi đủ rồi ! Thuốc phiện đắt, chứ không rẻ ! Hắn ngồi thẳng dậy, mắt đã mở được to, nhưng hai môi mím chặt. Còn bao nhiêu khói nuốt chưa hết, hắn phi vào mặt mụ hầu. Tôi thấy khói không còn gì cả. Hắn bỗng chành bành mồm, tả thành một cái cười cụt, rồi lập tức mím chặt môi lại : hắn cười gằn, không ra tiếng !

Con mụ hầu, như sắp sửa khóc, bảo với mọi người, tuy là thầm vụng nhưng cốt cho « ngài » nghe thấy :

— Quan hoàng hôm nay không vui như mọi hôm ! Hay là... hay là... mới có bơ điếu.

Trước con mắt ngầu đỏ, tức giận của ông N., ông « Hoàng » tự nhiên thăng !

Con mụ hầu cười bảo :

— Hôm nay « ngài » về chóng quá !

Anh chàng nghiện thản nhiên rè lên một tiếng, nghe không rõ. Sau hắn rặng hắng, mới nói được:

— Tôi chắc ngài sẽ hành tôi đến chết !

Ra đến ngoài, ông N. bảo tôi :

— Hành là phải, vì thằng đó nghiện mà lại không có tiền !

Ông nhìn tôi :

— Nó chỉ hay đóng vai ông Hoàng này ! ông đó vốn không có việc gì làm, nếu ở Dương, thì có thể liệt được vào hạng « lường tầy cũn » !.. Ông ấy lại thích gà chọi, chơi bời. Thế là họ cho ông ấy hút thuốc phiện. Dân ta cũng khéo chiều ý thật !

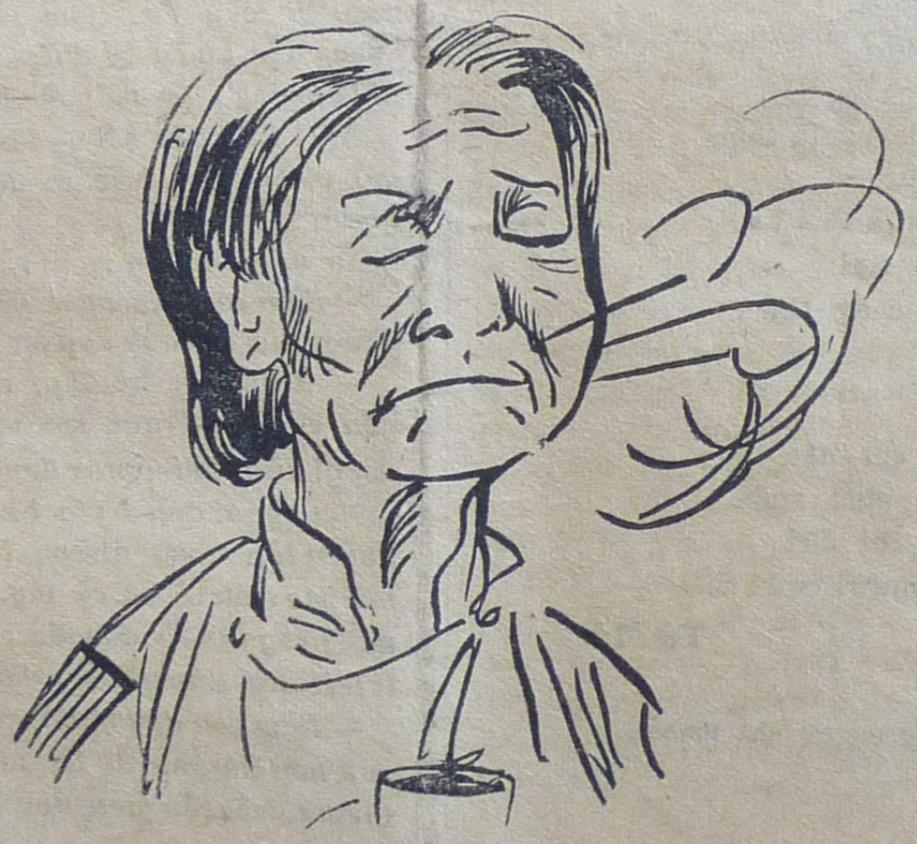

II — NGOÀI LŨY TRE XANH

Chó dại

Trên ghế hàng nước, ở chợ C., ông N. lấy tay ray vào chỗ chó cắn, vui vẻ nói :

— Lạ thật ! không đau một tý gì nữa ! Thôi ! Cũng chả cần tiêm làm gì ! Tiêm trừ chó dại, đau sốt ghê lắm, chịu thôi !

Ông bỗng vùng vằng đứng dậy. Vẻ mặt băn khoăn, ông như cố chống với những tư tưởng khó chịu. Ông lầm bầm luôn miệng :

— Tôi chắc là nó không dại ! Nếu nó dại thì tôi đã thế nào rồi, chứ tôi lại thế này à.

Dần dần, ông dịu đi :

— Cứ sống mãi với họ, cứ « thương » mãi họ, rồi tôi đến thành họ mất ! Tôi thấy cái vòng mê tín nó vây tôi mất rồi... Bị một con chó cắn phải, phù phép qua loa, rồi thấy khỏi. Mười lăm hôm nữa, nói dại, nếu tôi có sòi bọt mép, nhe răng, trợn mắt, ba ai cũng cắn, rồi chết lăn ra ! Ấy là tại số, chứ không phải tại ngại đi xa, ngại tiền tầu bè...

Ông hỏi tôi bằng một giọng hầm hè :

— Hôm qua tôi thích đi tiêm. Bây giờ, không thích nữa. Tại sao. Hay là tại tôi là Annam? Hử?

Tôi nhìn ông, thương hại cho ông, một người ốm yếu, không đủ sức khỏe để làm việc theo khối óc, để hăng hái mãi mãi.

Tôi nghĩ đến tính mạng người làm dân ở chỗ này, có thể treo bằng sợi tóc ở mõm một con chó dược, nếu là chó dại.

Tôi bảo ông :

— Thế thì một người bị chó dại cắn ở xa tỉnh như thế này đành chịu vậy.

— Ít khi chịu lắm ! Họ đã có thuốc ngoại khoa. Họ đã có phép mường, phép chữa mẹo. Họ rắn ngửa anh bị chó dại cắn ra, rồi tống giềng, mẻ trộn lẫn vào mồm mà bắt nuốt. Thật là tinh những vị thuốc không mất tiền cả, cho người không có tiền.

— Rồi khỏi.

— Không ạ ! Rồi... chết.

Ông N. nhìn lên trời mà hỏi :

— Bao giờ mỗi làng có một « siêng » y tế con con, cho khỏi tủi cái xác thịt những anh có khi phải bán vợ đợ con đi để đóng thuế.

Ông thong thả nhìn từ trời đến tôi :

— Tôi ước thế, nghĩa là sau khi dân đã có đủ bát ăn rồi. Hiện giờ, ông hiểu chưa, thì cứ hãy mong làm sao cho họ được ăn cho tiềm tiệm đủ, hay là ăn gần được sung sướng như một con... chó tây đã !

Ông bỗng rít lên một tiếng, nửa đùa nửa bỡn, như chó rít vọng trăng. Rồi ông nói để trả lời cho óc ông nghĩ :

— Nhưng cũng may, chó dại cắn chỉ trong khu vực một làng là cùng ! Anh nào ít phúc thì anh ấy chết. Nếu « chó dại » lại là bệnh truyền nhiễm có thể lan từ quê ra tỉnh, để làm bận lòng các người hiểu vệ sinh, như là bệnh tả, bệnh đậu, thì lại là việc khác ! Sẽ có người về lôi cổ ông ra để tiêm lập tức !

Ông ghé vào gần tôi, giọng ông khẽ đi, nhưng vui vẻ :

— Ước gì bệnh đói hóa thành bệnh tả. Vi trùng « đói » cũng hoành hành cả anh giàu no căng bụng như vi trùng tả. Thì tôi thích quá !

Ông lang tây

Một người đội nón rứa, đi xe đạp qua. Ở khung ngang xe, buộc một cái cặp. Ông N. choàng dậy, nhìn theo rồi ngồi xuống. Tay ấp lấy ngực, ông nói :

— Tôi trông lầm. Không phải nó ! Thế là may cho nó lắm ! Vì tôi đã nhất định rằng, nếu tôi gặp thằng giết người đó, bất cứ ở đâu, thì thế nào tôi cũng choảng cho nó một hòn đá.

Tôi nghe ông kể :

— Hắn nguyên là khán hộ bị thải. Biết qua loa thuốc tây, hắn liền đi các làng để chữa bệnh, tiêm thuốc, thụt rửa lấy một giá thật rẻ. Ở D. Q., một đứa trẻ độ sáu, bảy tuổi bị đau nhọt ở bụng. Hắn tán tỉnh với bố mẹ đứa nhỏ, để được chữa khoán. Hắn chê thuốc cao là vô hiệu, thuốc lá là ổ vi trùng. Nhọt ở bụng nguy hiểm, cần phải chữa theo phép khoa học, nghĩa là tiêm, thụt, rửa, băng bó.

(Xem tiếp trang 19)

CUỘC ĐỜI MỚI

Tinh thần mới

ĐỌC những truyện cũ, ta thấy tả cái thời xưa, thiên hạ thái bình, bốn phương yên ổn, mưa thuận, gió hòa, dân gian vui ca. Một người tri thức thời ấy — nghĩa là một kẻ văn nhân tài tử, chỉ có việc đi du ngoạn phong cảnh, ngâm vịnh dưới bóng trăng. Cái thú thực là thanh nhã và cao thượng.

Khiến cho ta lắm lúc có cái ao ước được sống lùi về thời xưa. Nhưng tôi ngờ rằng, với cái tâm hồn và tri thức của ta bây giờ, ta cũng có được cái thanh thản ung dung của người văn nhân kia.

Vì mắt ta sẽ trông thấy những cái mà người cổ không trông thấy, tâm hồn ta sẽ rung động trước những cảnh mà người cổ vẫn dửng dưng.

Ta sẽ phải đau đớn, xót xa về sự người ta rẻ mạng người. Những hình phạt mà hồi xưa người ta cho là tự nhiên, hợp lệ — đối với ta là những hình phạt vô nhân đạo và dã man. Những luật lệ mà người cổ cho là đáng quý, đối với ta là bất công, vì giàng buộc con người, phạm đến giá trị con người. Gái hóa không được lấy chồng, con không được trái mệnh cha, dân không được chống lại quan, người dưới phải lậy vái người trên.

Trong truyện cũ, người viết văn nói « dân gian vui ca » tôi tưởng chỉ là một hình ảnh văn chương. Cũng như bây giờ, hay chắc là hơn bây giờ, dân gian vẫn nghèo khổ, vẫn đói rét, vẫn phải chịu bao nhiêu nỗi áp bức, bao nhiêu điều bất công.

Những cảnh ấy không khiến cho người xưa quên vui rượu và ngâm thơ, nhưng khiến cho ta xót thương, bàn khoăn, giận dữ. Bao nhiêu nỗi đau đớn bao bọc lấy ta, thì ta thanh thản làm sao được?

■

Nhưng nỗi băn khoăn ấy, các nghìn vàng ta cũng không đánh đổi lấy cái ung dung kia.

Có lẽ như người xưa, không trông thấy gì, không cảm thấy gì, có lẽ sung sướng hơn. Nhưng cái sung sướng ích kỷ ấy ta không thích. Ta thích cái tâm hồn dễ rung động của ta, vang lên trước những nỗi khổ ở đời như một cây đàn linh diệu.

■

Tôi thấy người ta nói đến sự băn khoăn của Thanh niên đi tìm lý tưởng. Còn lý tưởng nào cao thượng và tốt đẹp hơn cái lý tưởng làm cho chung quanh ta bớt những nỗi đau khổ, những nỗi oan ức, những cớ xót thương?

Làm cho người được tự do, thoát khỏi những giàng buộc của vật chất, thoát khỏi những lệ tục hủ bại của tinh thần, khiến người được tự do nẩy nở, đó có phải là một công việc mà chúng ta mơ ước không?

■

Biết nhiều, cảm rộng, càng khiến cho ta đau khổ. Nhưng chúng ta yêu cái đau khổ nhân đạo và sâu xa ấy, hơn cái lãnh đạm an nhàn và u mê.

Thời buổi ta bây giờ là một thời buổi sung sướng cho những người nào muốn yên thân. Họ có những cớ sẵn sàng để mà từ chối, để mà bào chữa cho mình. Một cái nhún vai chán nản, một cái lắc đầu thất vọng, mấy câu nói sẽ: « làm có ăn thua gì! ».

■

Cho nên những người nào hành động, cố công, hết sức, lại đáng quý hơn. Họ đã không quên câu: « không cần phải hy vọng mới làm việc, không cần phải thành công mới kiên tâm ».

Thạch-Lam

Xuôi Giòng

CÂY móc-cọc mọc khỏe lắm nhưng quả nó chua và chát, người thổ dùng cho lợn ăn hơn là để người ăn.

Cây lê quả ngọt và thơm, nhưng yếu ớt và mọc rất chậm, lại hay bị loài sâu cắn hại.

Nhưng nếu phát ngang cây móc cọc gần sát mặt đất mà tiếp mầm lê vào, thì cây lê sẽ mọc mạnh như cây móc cọc mà quả vẫn không mất chất ngọt, thơm và bổ.

Muốn đem một văn hóa mới thay một văn hóa cũ tất phải phát ngang văn hóa cũ ở chỗ gần sát mặt đất mà mà tiếp văn hóa mới vào. Hoa quả sau này sẽ hoàn toàn là hoa quả của văn hoa mới, và giữ đủ hết tinh chất của văn hóa mới, như chất ngọt, chất thơm, chất bổ của quả lê tiếp vào gốc cây móc cọc.

Dân Nhật-bản và dân Thổ-nhĩ-kỳ rút được hết tinh thần văn hóa Âu-Mỹ, là nhờ có sẵn một căn bản cứng cáp, khỏe mạnh. Điều đó đã cố nhiên. Nhưng nếu người Nhật và người Thổ cứ thương tiếc hão cái cây móc cọc cứng cáp khỏe mạnh của mình mà không chịu phát ngang gốc nó đi để tiếp cây lê Âu-Mỹ vào thì có sao được cái kết quả ngày nay, cái kết quả có lẽ không tốt đẹp như người ta thường chê bai, nhưng không những đã giúp cho nước Nhật và nước Thổ khỏi bị diệt vong mà còn nưng được hai nước lên ngang hàng với các nước hùng cường trong thế giới. Thiết tưởng cái kết quả ấy cũng đủ khiến người Nhật và người Thổ không thương tiếc nữa cái cây móc cọc xưa.

Thương tiếc không được đâu, hỡi các ông trong phái điều hòa! Muốn ăn lê thì phải quả quyết phát ngang cây móc cọc đi mà tiếp ngay mầm lê vào. Các ông chăm bón thế nào thì quả móc cọc cũng sẽ vẫn là quả móc cọc.

Hay các ông nhất định cứ giữ cây móc cọc của các ông lại để ngắm nghía rồi suốt đời ấy sang đời khác đi mua lê về mà ăn.

Khái-Hưng

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Năm 1937 — *Đã xuất bản:*

LÊ PHONG PHÓNG VIÊN *của Thế-Lữ* 0p28
GIÓ ĐẦU MÙA *của Thạch-Lam* 0.35

Năm 1938: *Đã có bán:*

GIA ĐÌNH

Xã-hội Tiểu-thuyết, giầy ngoại 300 trang, *của Khái-Hưng*. **Giá 0p60**

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của Hoàng-Đạo **Giá 0p.35**

Sẽ xuất bản:

NỖI LÒNG, giải thưởng L. D, do Tự Lực Văn Đoàn tặng, *(tiểu-thuyết)* *của Nguyễn-khắc-Mẫn*
BỈ VỎ giải thưởng phóng sự tiểu thuyết 1937 của Tự Lực Văn Đoàn, *của Nguyên-Hồng*
HANOI... LẦM THAN, phóng sự *của Trọng-Lang*
NGÀY MỚI *(tiểu thuyết)* *của Thạch Lam*
MƠ HOA, kịch *của Đoàn-Phú-Tứ*
HAI THẾ GIỚI: Một năm ở Cao-Đẳng, Mực tầu giấy bản, *của Thạch-Lam và Khái-Hưng*

Độ hai tháng nữa, sẽ bắt đầu xuất bản:

SÁCH HỒNG, cho các trẻ em

HAI ĐỨA TRẺ *của Thạch-Lam*
EM NGA *của Khái-Hưng*
CẬU BÉ MỚI *của Hoàng-Đạo*
và một loạt truyện **phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú** *của Thế-Lữ*

và loại sách: **NẮNG MỚI:**

BÙN LẦY NƯỚC ĐỌNG *của Hoàng-Đạo*
MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM *của Hoàng-Đạo*

■

In hai màu

tập thơ đầu của **XUÂN-DIỆU**

THƠ' THƠ'

Sẽ in riêng một loại sách mỹ thuật cho bạn yêu sách đẹp.

TIỀN ĐẶT TRƯỚC:

VÉLIN DE RIVES 1.50
CHAMOIS 1.70

Thêm cước phí 0p.20

Vì khó khăn về giấy má, nên muộn xuất bản. Để sách có thể chóng ra, xin gửi ngân phiếu ngay từ bây giờ cho

Ô. NGUYỄN TƯỜNG LÂN, *80 Đường Quan Thánh, Hanoi*

HẠN CUỐI CÙNG: **15 MAI 1938**

Tiền giấy và tiền in tăng lên gấp bội, nên phải tính cao giá sách.

BẠN SẼ TIẾC VÌ KHÔNG CÓ 1 BẢN

THƠ THƠ IN RIÊNG

THƠ ĐẸP TRONG SÁCH ĐẸP

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

80, Đường Quan Thánh, giây nói số 874

Vous lirez dans ses YEUX

... ce que les vôtres ont gagné en beauté, grâce au nouvel ARCANCIL imperméable. Du jour au lendemain, vous remarquerez combien votre regard aura gagné en profondeur et en expression. Et puis, être enfin libre de rire aux larmes sans crainte de « déteindre », sans que la beauté de vos cils coule sur vos joues. ARCANCIL ne piques pas, car il ne contient pas de savon ni autres produits caustiques cassant les cils. Essayez-le dès demain matin. ARCANCIL existe en 9 nuances seyantes et en une qualité spéciale: « ARCANCIL-INCOLORE » destiné aux femmes qui désirent allonger et courber leurs cils sans les farder. La boîte publicitaire pour 3 mois est vendue partout aux pris de 0p.60. N'oubliez pas: POUR VOS CILS... ARCANCILS.

AGENT EXCLUSIF:

COMPTOIR COMMERCIAL *59, Rue du Chanvre — HANOI*

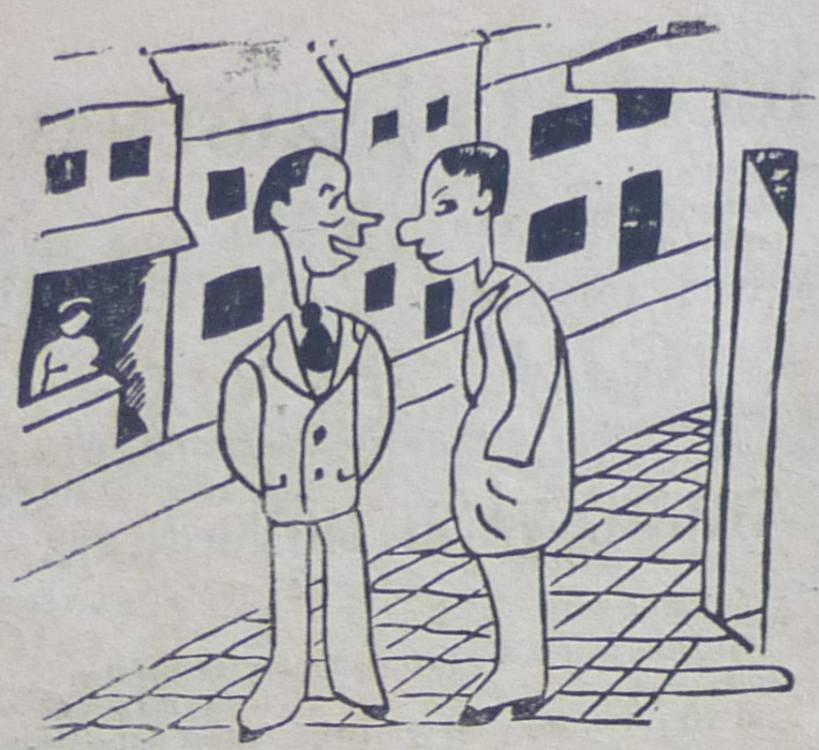

QUEN... MIỆNG!

— Đấy, me tôi định hỏi cho tôi cô kếu béo phì ở trước cửa, tôi chẳng bằng lòng tí nào...

— Còn gì nữa! Hai nhà kết thân với nhau thực là *môn đăng hộ đối* chán ra đấy!

GIẢI ĐÁP TRANH ĐỐ KỲ TRƯỚC

Cành tre năm bảy cành tre
Phải duyên thì lấy chớ nghe họ hàng.

TRÔNG TÌM

ĂN UỐNG

Mỗi tuần, ở đây cô Bảo Thúy sẽ gửi đăng một vài cách để dành các thức ăn, hoặc một vài cách nấu các món ăn, đã kinh nghiệm. Chúng tôi chắc mục này sẽ giúp ích cho các bà nội trợ.

ĐỂ DÀNH CHANH

TRONG các vị chua có chanh là ngon hơn cả. Lúc trái mùa thì đắt lắm. Vậy muốn để dành thời làm theo cách dưới đây:

a) Chọn những quả chín vỏ vàng, bôi vôi vào cuống rồi vùi lẫn với các thứ quả khác.

b) Vắt thật nhiều chanh vào một cái bát, cho muối vào thật mặn rồi lấy vải dầy mà lọc song đem phơi cho đặc bớt lại rồi đổ vào chai để dành. Như thế có thể để mùa này sang mùa khác được.

ĐỂ DÀNH CÀ CHUA

CHỌN thứ chai dầy vỏ xúc cào kỹ, phơi khô, sau sẽ chọn thứ cà chua thật chín (cà chua tây) lấy mũi dao con bóc cho hết lầu vỏ dầy. cắt quả cà ra làm tư, làm sáu tùy ý rồi gẩy cho hết hột, được miếng nào bỏ ngay vào chai nhưng đừng để đầy quá. Song lấy nút đóng lại cho thật kỹ, giằng giây thép vào cổ chai rồi bắc qua lên nút hai bận như hình chữ thập; đoạn lấy một cái thùng sắt tây xếp chai vào, mỗi một chai xếp vào thùng thì phải lấy một ít rơm mà ngan ra cho khỏi chạm vào nhau, đổ nước lạnh cho ngập chai, bắc lên đun cho đều, nước sôi độ 15 phút thì được; nhắc nguyên cả thùng xuống, chờ cho thật nguội sẽ lấy chai ra cất; phải nhớ để nằm chai xuống. Nước đang nóng chớ vội nhắc chai ra, chai đang nóng gặp phải khí lạnh thường khi hay nổ.

Cất cà theo cách này, hễ nút tốt thì muốn để đến bao giờ cũng được; lúc ăn cũng không khác gì cà mới hái ở trên cây xuống vậy. Cà cho vào chai chỉ để nguyên cà mà thôi không phải cho gì cả.

Đậu hòa lan, haricot vert, củ cải, su hào v. v. — đều làm theo cách này được cả. Nhưng phải nấu 20 phút, nếu thái to thì phải 25 30 phút không hạn và phải cho sâm sấp nước lạnh vào vì các thứ này khô khan lắm.

VÀI MÓN ĂN

Crème belge

LẤY bốn cái lòng đỏ trứng gà, cho vào cái liễn, và cho bốn thìa cà phê đường bột cùng hai thìa rượu gôm (Rhum). Lấy một nắm đũa đánh mấy thứ ấy lên cho thực mạnh, độ non một giờ đồng hồ, hễ thấy đặc và trắng như sữa ngọt là được, chứ không phải nấu nướng gì cả, song rót thứ kem ấy vào cốc uống rượu, ăn mát và bổ, chứ không tanh.

Beignets de Brioche

MUA chừng vài ba chiếc brioche tức là bánh sữa, mang thái mỏng ra, muốn sén vuông, tròn, tùy ý song lấy ba thìa cà phê sữa ngọt, hòa lẫn với một bát kiều nước lạnh, thái ít mếng vanille cho vào, đun sôi sữa lên cho ngấm mùi vanille rồi trút ra. Đoạn bắc chảo lên bếp cho bơ vào, nếu không dùng được bơ thì cho mỡ, đun cho nóng mỡ, gắp bánh dúng vào bát sữa, rồi cho vào mỡ rán vàng hai mặt, gắp ra đĩa, rắc đường bột lên ăn ngay lúc nóng.

Confiture de Fraise

MUA một nửa cân dâu tây, rửa sạch, ngắt bỏ cuống, để cho ráo nước rồi lấy một cốc nhớn rượu vang đỏ và một chén tống nước lạnh, đều trút sang một cái soong, cho đường vào ngọt nhạt tùy ý. Bắc lên hỏa lò đun cho sôi, rồi cho dâu vào và ít miếng quế thái nhỏ; đun sôi 20 phút thì được, trút ra để thực nguội, ăn cả nước lẫn cái; muốn để lâu cũng được, nhưng phải một cân dâu, 8 lạng đường, đến một cân rượu không đổ nước.

Bảo-Thúy

THƯỜNG THỨC

Một cách giữ hoa hồng được lâu

Hái búp hoa chừng gần nở, song đừng nên để cho nó nở một cánh nào và hái cả cuống. Đoạn lấy muối đem rang cho nó tan ra thành bột, rồi lấy một cái hộp thiếc bỏ vào một lớp muối bột đó, còn trên thì sắp mấy búp hoa, đừng cho nó đụng nhau. Những búp hoa đó cũng phải bỏ muối lên cho lấp hết xong đậy hộp lại cho kín kẻo có hơi ướt. Cứ như thế để đến mấy tháng cũng được, hễ lúc nào muốn có bông hoa tươi mà chơi thì lấy mấy búp đó ra, tuy thấy nó khô queo nhưng không sao, cứ lấy ra cắt vứt một ít cuống, rồi cắm vào bình đựng nước thì nó dần dần tươi lại và nở tốt lắm.

Cách làm mất trai chân (cor)

Lấy vỏ cam chín vàng hay vỏ chanh, đem ngâm vào dấm thanh trong 24 giờ rồi lấy ra đắp vào chỗ thành trai (cor). Cứ thế đắp độ ba bốn đêm là hết.

Giặt nhung

Nhung đã giặt rồi lất nhiên cứng và rộp lên, muốn cho mềm mại và còn nguyên tuyết thì phải giặt ngược lên, song mang hơ lửa thật nóng, cần nhất không được mó lên mặt nhung và sau khi khô rồi không được là.

Giặt lụa trắng

Lụa trắng giặt thường sinh ra vàng và xấu. Muốn cho khỏi bị vàng thôi, trước hết phải dáng lụa vào sữa bò (một áo một lít sữa tươi hoặc sữa hộp pha cũng được) khi lụa ngấm sữa rồi, thì phải giặt ngay bằng nước trong và phải nhanh tay lắm mới được.

Giặt khăn quàng bằng lụa

Foulard có phấn chớ giặt bằng sà phòng, lấy lòng trắng trứng mà sát vào rất cẩn thận bao giờ thành bọt và liệu đã sạch rồi dấn vào nước năm sáu lần bao giờ nước trong thì thôi, đem phơi. Giặt như thế không hại và lại trắng nữa.

Cách làm cho mũ panama trắng

Nếu mũ panama bẩn thì để vào trong một cái chum hoặc cái gì kín dưới đốt diêm sinh độ một lát mũ trắng ngay.

Làm mất vết nến trên vải

Để miếng giấy thấm lên trên vết nến, lấy bàn là thật nóng là qua một lượt. Nếu chảy ra thì bị giấy thấm hút hết thế là sạch.

Lấy rượu mạnh (alcool 90) rỏ vài rọt vào vết nến, dánh đi dánh lại

ĐONG-DƯƠNG Y-VIÊN

Có y-sĩ chuyên môn chữa mắt, rất hiệu nghiệm và mau khỏi. Chữa khoán **LÔNG CẶM** theo khoa riêng, không phải nhổ hay cắt, chỉ tra thuốc và đắp thuốc trong ít ngày, mi sẽ mọc đều trở ra. Tránh được sự đau rức, và giữ được vẻ đẹp của đôi mắt, sau khi khỏi bệnh không có sẹo vệt. Đã có nhiều bệnh nhân ở Hanoi và các tỉnh gửi giấy về khen tặng và cám ơn. Có nhận chữa khoán, các bệnh đau mắt có màng, mộng, lay nhài quạt và sẽ có thuốc đánh mộng, không phải mổ, cắt.

ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIỆN
32, Rue de la Citadelle — Hanoi

rất mạnh cho thành bột, thổi mạnh bột đó bay đi là sạch vết.

Cách đánh các đồ pha lê cho sang

Khoai tây sống bóc vỏ rồi cắt ra từng khoanh thật mỏng mà đánh vào đồ pha lê nếu là các thứ lọ thì lại phải cắt khoai mỏng hơn và nếu không sạch nên thêm một ít giấy thấm vào thì dầu vết bẩn nào cũng băng đi hết.

Mở nút chai bằng thủy tinh

Đôi khi nước lên miệng chai nên cái nút rít chặt lại khó mở nếu vội vàng nóng ruột vặn lấy vặn để có khi gẫy nút, sứt cổ chai, toạc tay mà không được. Cứ thong thả đốt lửa hơ quanh chung quanh miệng chai, nước khô đi, mở nút ra dễ như không vậy.

Rửa đồ bằng ngà cho trắng

Nếu đem phơi nắng trong năm sáu tháng thì ngà cũng có thể trắng như mới được. Song làm như thế thì lâu và bận bịu đem ra, cất vào nên Ta chỉ việc quét khắp mặt một lượt bằng dầu săng térébentine, trong ba hay bốn ngày ngà lại trắng ra.

Các nhà công nghệ thì thường hay làm theo cách sau này, ngà rất trắng và không có hại đến chất của ngà : đem ngà dúng eau oxygénée (nước có dưỡng chất) thì công hiệu rất nhanh.

Trúc Chi dịch

LỜI CON TRẺ

BÍNH — Tý ơi, chó nhà mày có dữ không ?

TÝ — Không, nhà tao không nuôi chó.

BÍNH — Thế không nuôi thì lấy gì mà giữ nhà.

TÝ — Ấy đã có thầy tao còn dữ hơn chó nhà mày cơ.

LƯỢM LẶT

Bạn có thể tin được không ?

AI nấy điều biết cái địa vị quan trọng về lịch sử của quả táo — cái quả ngon lành ấy — trong việc phát minh ra những luật hấp dẫn (lois de gravitation universelle) sinh ra do sự chuyển động của các vì tinh tú, của nhà thông thái Anh Newton. Thí dụ hai quả táo mỗi quả nặng 100 gr. và treo lên giây, quả nọ cách quả kia 10 phân (10 centimètres). Người ta tính rất dễ dàng rằng hai quả hút lấy nhau bằng một sức mạnh một phần năm mươi phần nghìn một mill gramme. Người ta nhận ra rằng một sức quá nhẹ như thế không thể làm rung chuyển được những sợi giây treo để đưa gần hai quả táo lại. Vậy ta không trông thấy hai quả tao hút lẫn nhau. Lấy một thí dụ khác : hai người đều nặng 70 cân và cách xa nhau một thước. Người ta tính ra sức hấp dẫn kia là ba phần trăm một milligramme ! Hẳn là sức ấy đã mạnh hơn (4.500 lần) sức hấp dẫn của hai quả táo trên. Nhưng vẫn là ít quá để cho hai người có thể nhận thấy được.

o

Buồng tối... trên đường sắt

DÓ vẫn là sự tìm tòi những điều thích hợp và tiện lợi !

Nhưng mai sau người ta có làm ở Pháp — hay ở Việt-nam ta — những việc người ta đã làm ở Thụy-điển... để đẹp lòng những tay chơi ảnh ?

Từ nay trở đi, trong mỗi chuyến xe lửa, đều có một *buồng tối* để cho hành khách chơi ảnh thay kính hay phim.

Mỗi chuyến xe trong những ngày chủ nhật và ngày lễ còn có một người chuyên môn để chỉ bảo giúp những hành khách chơi ảnh.

Thật là quá chu đáo. — và sung sướng thay, dân Thụy-điển !

o

Ai đã sáng chế ra tầu ngầm và đóng nên một cái tầu ngầm thứ nhất ?

ĐÓ là kỹ sư Pháp Goubet, sinh năm 1838 và mất năm 1903. Năm 1894-95, ông đã sáng chế ra chiếc tầu ngầm thứ nhất mà về sau những kỹ sư thủy quân bằng vào đó để tu sửa nên những chiếc tầu hoàn toàn ngày nay. Chiếc Goubet chỉ dài độ 6 thước rưỡi và chở được hai người. Ngày nay chiếc tầu ngầm lớn nhất thế giới của Pháp, chiếc Surcouf, dài 110 thước. Nhưng phần lớn là nhờ ở công ông Goubet, nếu không ngày nay ta đã không có chiếc tầu ngầm ấy.

o

Làm cách nào giữ cho giầy được bền ?

MUỐN giữ cho giầy được bền và khỏi nứt, ta nên đánh giầy bằng dầu thầu dầu, để chừng mười hai giờ cho dầu ngấm vào, rồi lấy giẻ lau đi. Dầu làm mềm da khiến da thêm bền. Có thể bôi si và đánh bóng sau khi đã lau dầu đi. Người ta có thể theo cách ấy làm cho giầy trở lại mềm vì ngấm nước biển nên hóa ra cứng.

o

« Đoàn cấp cứu » ở Anh

ĐOÀN CẤP CỨU để cứu những người mẹ, là một sự tiến bộ người ta mới đạt được ở Anh, mục đích để chống chọi với cái chết mau chóng giết hại những đàn bà sinh nở.

Công việc bài trừ cái nạn chết hại khi sinh sản — cũng như tất cả những cuộc bài trừ những tai nạn khác trong xã hội — cần phải có tổ chức hẳn hoi, những cách tổ chức tân tạo, sự nhanh chóng trong việc chữa chạy và những hành động khéo léo dẻo dang.

« Đoàn cấp cứu » có đủ các điều kiện ấy... Những đoàn mới ấy lập lên trong ba thành phố ở Anh đã được kết quả rất tốt tươi, nên nay những y-sĩ khắp mọi nơi yêu cầu các nhà chức trách trong hạt lập nên những đoàn như thế.

Đấy là một đoàn lập nên riêng để cho những trường hợp cần kíp : đẻ trái hcứng hay băng huyết. Vì trong hai trường hợp ấy, cái chết đến rất mau chóng ; thuốc thang trong các nhà tư không đủ để đối phó với tai nạn. Còn mang đi nhà thương một bệnh nhân như trên là một việc rất nguy hiểm, không nói đến sự chậm chễ gây nên. Chậm chễ !... Mỗi phút có thể mang lại cái sống hay cái chết cho bệnh nhân.

— Có cá hấp, cá sào, cá nấu, cá nướng, ông sơi cá gì ?

— ... cá ngựa !

Vì thế, ở nhà thương, đoàn cấp cứu lúc nào cũng sẵn sàng để đi.

o

Những dấu hiệu của Bắc đẩu bội tinh thế nào ?

NHỮNG dấu hiệu để phân biệt các hạng Bắc đẩu bội tinh mà những người được huy chương ấy dùng khi mặc thường phục như sau này : Đệ ngũ hạng, một cái băng nhỏ ; Tứ hạng một cái hoa hồng nhỏ (rosette) ; Tam hạng một cái hoa hồng nhỏ đính vào một cái xuốt ngang bằng bạc : Nhị hạng, hoa hồng nhỏ đính vào cái xuốt ngang bằng vừa vàng, vừa bạc ; Nhất hạng, hoa hồng nhỏ đính vào cái xuốt ngang bằng vàng.

(Dimanche illustrée)

M. dịch

o

Kỷ lục về chữ âm Pháp

VỀ chữ A thiết tưởng chỉ có chữ Abracadabrant là chứa nhều hơn hết.

Chữ E thì không còn có chữ gì hơn là chữ : Réensemencement hay là chữ dégénérescence.

Chữ I thì Mississipi hay Infintif.

Chữ O cũng không thể quá bốn chữ được : Corroborons, Coordonnons, Chloroformons.

Sau hết đến chữ U thì cũng đến thế là cùng : Turlututu.

(Robinson)

Q. Sỹ. dịch

CÁCH ĐỀ PHÒNG MÙA VIÊM NHIỆT Ở XỨ NHÀ

Về mùa viêm nhiệt ít người tránh khỏi được bệnh ngứa lở ngoài da hoặc phát mẩm tịt khắp người hay từng quầng một, nhất là thường bức bối, khó chịu, và tiểu tiện trắng, đỏ bất thường. Những người thường có máu như thế mà chưa thấy phát sinh rồi hoặc những người muốn phòng xa sợ mắc những bệnh ấy khi tiết trời thay đổi, kíp nên dùng một vài hộp **«Ưu Thiên Bại Độc »**, sắc lấy nước uống, 1 hộp nống được 3 ngày, tự nhiên trong người đổi máu, không sinh ra chứng bệnh gì. Thường thường chỉ dùng độ 2 hộp. Con người nào đã có máu bệnh thường phát sinh ra, chỉ dùng tới 4 hộp là cùng. Mỗi hộp giá 1p 00

BỆNH LẬU, GIANG MAI, HẠ CAM — Công cuộc chữa bệnh phong tình không lấy tiền của nhà thuốc Thượng-Đức đã tỏ ra cho thiên hạ biết rằng chỉ có thuốc Lậu, Giang-mai, Hạ-cam Thượng-Đức mới có công hiệu kỳ tài. Ai đến phòng riêng chữa bệnh phong tình của nhà thuốc Thượng-Đức điều thấy hàng trăm nghìn bức thư ca tụng riêng về công hiệu thuốc phong tình bày la liệt tại đó. Nhà thuốc có nhận chữa khoán, giá phải chặng, xem bệnh chỉ dẫn tận tường không lấy tiền. Thuốc bán : Lậu 0p 50, Giang-Mai 1p 0, Hạ-Cam 0p 80. Bệnh nào cũng thế, nặng 6, 8 lọ, nhẹ 2, 3 lọ là cùng.

KINH TIẾN TỤY TIÊN — Thuốc bổ thận lịch truyền tự đời Khang-Hy, bệnh Liệt Dương hoặc giao-hợp chóng xuất tinh dùng điều chóng khỏi. Hiện danh tiếng đã vang lừng khắp cõi Á-Đông. Giá 1p00 một hộp (có hạng hộp lớn 2p00)

THƯỢNG-ĐỨC 15, Phố Nhà Chung (Mission) Hanoi

ĐẠI-LÝ tại HANOI : **Bách-Gia** *71, Phố Hàng Nón, HAIPHONG :* **Văn-Tân** *37 Avenue Paul Doumer. HAIDƯƠNG :* **Quang-Huy** *25, Maréchal Foch NAMDINH :* **Việt-Long** *28, Rue des Champeaux, và các đại-lý các nơi.*

CHÓ HOANG

TRUYỆN NGẮN của XUÂN DIỆU

BỌN mèo hoang tuy thế mà còn sướng, chúng chả sinh ra để sống ngoại hạng, sống ngoài biên là gì. Chúng cao, chúng nhẹ, chúng ở thượng tầng, như những nóc lầu chúng xem tợ đất bằng, như những chim sẻ chúng bắt ăn. Chúng có thuật tàng hình, chúng biết làm một xứ riêng ở đó, và meo, và gào, và khóc lên những tiếng hãi hùng cho bọn trẻ con, như Sơn khi còn nhỏ.

Bọn chó hoang mới thực khổ. Bọn nó chung thành quá nên cứ lần quần chung quanh người. Bọn nó hiền quá, thiệt thà quá, để người ta đánh một cách dễ dàng, rồi kêu những tiếng đau đớn như bị gẫy xương và vỡ trái tim.

Gồm bằng những con chó nhà nghèo, chủ đói không có ăn, huống chi. Gồm bằng những mẫu chó đẻ bên bụi cỏ, lọt lòng ra rác hết vú

mẹ mới được một chút sữa khô. Gồm bằng những con chó người ta quên nuôi, vì một ngày kia, bỗng có mười con hoàng anh hay là một con vẹt. Gồm bằng những con chó người ta không đem đi, lúc đổi chỗ ở : chúng yêu quá nương mùi tìm chủ, song đường xa thẳm, hơi đã bay theo mấy lần gió rồi.

Gồm bằng những con chó già. Gồm bằng những con chó đau. Và biết đâu? gồm bằng những con chó cứng đầu, ghê roi vọt và sợ đọa đầy, bằng lòng chết khổ để theo tự do, như chó sói.

•

Ban ngày, chúng đi lang thang, không biết dùng mình làm việc gì. Chúng không phải là loài biếng nhác. Nhưng không có sân, không có nhà mà giữ để sủa cho sướng miệng. Bây giờ chúng đâu hùng hổ với người ăn mày!

Bởi vì chúng cũng đương đi ăn xin ; nhưng chúng chỉ có đôi con mắt để mà trông thôi, chúng không có lời để mà nói. Chúng chỉ có một bộ xương rất rõ, đếm được từng cái một, không hề che lấy bằng miếng rẻ nào ; nhưng chúng không thể van : « lạy ông, lạy bà, nhón tay làm phúc ». Ồ! lắm phen chúng ngửa mồm quá, song lẽ nào cắn lên giữa đường, ngoài trời không ; loài người sẽ đánh cho im, và chửi như chửi chó!

Những con chó nhà thường vẫn đến nhập đàn với chúng. Trong đôi giờ, trong đôi giờ chúng được quên lửng rằng chúng là « hoang ».

Cả năm, sáu con ngửi lông nhau, liếm mặt nhau. Một con theo đuổi một con, khác chi một người theo chân một người để xin tình ái. Chúng đứng hai con với nhau ; sau khi đã mơn lần nhau rồi, hai bên ngớ ngẩn hai đường, mỗi đằng ruổi một ý riêng...

Họ ái ân một cách đường hoàng, không kể đến xã hội loài người. Còn giữa bọn họ, thì họ không biết mắc cớ. Họ rất tự nhiên. Rồi thế mới bị người ta đến quẳng đá, ném đất, khuấy phá làm rầy, phạm vào tự do của họ. Bảo họ

vào giữa xa mạc mà yêu nhau hay sao ?

Cũng rất nhiều lần cắn nhau dữ tợn, ồn ào. Những con yếu — đó là những con « hoang » — bị nhổ cả một vạt lông, dơ da sùi trắng hay chầy ứa máu hồng. — Nói hồng cho đẹp vậy thôi, chứ máu của loạt chó khô khan và đói khát làm cho gầy gò, chỉ có thể bầm tim. Và có lẽ họ không còn máu để chảy nữa kia!

Đó còn lúc khá. Lúc này mới chịu không nổi cho bọn vẫn vơ : tới giờ ăn, những con vật mập mạp, đầy đủ, béo tròn liền bỏ chạy về mừng ông chủ cũng béo tròn, đầy đủ, mập mạp, đuôi ngoắt lia lịa, đầu quấn quít vào những ống quần chủ. Chủ đánh vài cái nhẹ nơi mỏ ác, và một đứa nhỏ ngoa mồm lên :

— Ấy con vàng nó chạy ra chơi với chó hoang, bẩn cả bộ lông rồi

— Vện, mày muốn hư như chúng nó phải không ?

— Con Ba-tô, mày không được rông với lũ cho nhớp !

•

Những con này ngơ ngác nhìn theo. Đầu chúng cần được cọ vào một bàn chân, sườn lưng của chúng nhớ một bàn tay ve vuốt. Và nhớ nhất, ấy cái bụng xẹp đáng thương, rỗng như những ngày không ở giọc đường.

Chao ôi đói, đói, đói không rên được, đói đi không nổi, đói lử cả người, đói... Bọn họ lần thần lơ thơ, tìm những cái xương heo nó không thể rớt xuống từ trên trời, kiếm những miếng cơm cháy mà đất không làm cho mọc lên. Trời ơi, được một cái xương to và ròn, nhai nghe rào rạo ! Ối chao ! mùi thơm ngào ngạt ở trong bếp nhà kia đưa ra cùng với khói ngon lành ! Nếu vào được ở dưới một cái bàn ăn, há mỏ chờ những hạt cơm rớt xuống ! Những cậu bé vụng về và hào phóng, mới tập cầm đũa hay ăn quà đã no, các cậu đi đâu vắng cả ? Sao không làm mưa cơm xuống đầy đất, những hột cơm có ướt nước cá, nước thịt, nước tôm ! Các cậu rất xa xỉ, các cậu đạp cả chén cho đồ ùa, các cậu há miệng rất hẹp, để cố ý vãi cho con chó hai phần muỗng cơm. Những khi suốt ngày đã sơi bánh quá no, các cậu mượn con chó của các cậu ăn giùm, rồi phao với mẹ rằng các cậu giỏi lắm. Ôi, những cậu bé hay thương người như vậy, sao các cậu chỉ ở trong nhà !

Ước mơ... Nhớ nhung... Ước mơ... Thèm thuồng... và đói !

Húc mũi vào đống rác, lè lưỡi trên bụi cỏ, cào đất lên những con gà, con chó hoang cũng vẫn nhớ rằng không có gì trong ấy đâu, đống và bụi, và cả đất nữa đều bị nó lục soát mấy mươi phen rồi. Nhưng tìm để mà tìm, an ủi hay lừa dối cơn đói điên, và biết chừng

Tại sao báo Bắc-Hà (đổi mới) ra đến số 13 phải đình bản ?

Theo hợp đồng ký với tôi ngày 16-8-1937, ông Bùi đình Tiên đã thuận để tôi xuất bản tờ Bắc-Hà trong một hạn là năm năm, mọi việc về báo đều do tôi trông nom cả, duy ông chỉ giữ lấy chức chủ nhiệm để ký những số báo lưu trữ tại phủ Thống sứ và Tòa-án thôi.

Theo lệ thường, mới rồi tôi có cho đưa lại ông số 13 báo Bắc-Hà đã in xong để in chữ ký ; nhưng lần này, khác với trước, ông đã lấy cớ rằng trong số báo đó có nhiều bài nói chạm đến Chánh-phủ và quốc dân nên ông không cho phát hành.

Vậy xin các bạn mua Bắc-Hà giải hạn vui lòng đợi trong ít bữa, tôi hết sức thu xếp cho chóng được báo gửi tiếp các bạn xem.

Dưới đây là bức thư của ông Bùi-đình-Tiên đã gửi cho tôi nói về số báo 13 ông không chịu ký :

Monsieur Dậu

« J'ai lu le N° 13 du Bắc-Hà que vous m'envoyez aujourd'hui. Impossible pour moi de le signer pour le dépôt légal. Je vous ai prévenu et vous continuez à laisser écrire des choses engageant ma responsabilité vis-à-vis de l'Administration et du public. J'ai laissé passer les n° 10, 11 et 12 mais pas davantage. »

Kính cáo

BÙI ĐỨC DẬU — *4, Maréchal Pétain, Hanoi*

Le 2-4-38

Signé : Tiên

đâu ông trời của loài chó lại không rủ lòng thương mà cho gặp gỡ. Đã đành rằng thấy là khác với tim.

•

Chiều chiều Sơn đi chơi, thỉnh thoảng gặp một con chó ngớ ngẩn giữa đường vắng, kiếm gì ở dưới đất, mùi dư hay hương thừa, vết không thấy của một miếng thịt hay miếng bóng vô hình của một ngày qua ?

Gặp Sơn nhiều lần, nên con chó quen người ; nó đã đi sau, hít hơi của Sơn một cách ngọt ngào, mà Sơn không để ý tới. Rồi một bận nó cứ theo lỳ lấy Sơn, đuôi phe phẩy. Chắc bấy lâu, nó không được mừng ai, đuôi nó cần được dùng vào tình quyến luyến. Ai bảo rằng linh hồn nó lại không đồng một cảnh khát khao yêu mến, như một cô gái hay chàng trai trong tiểu thuyết tình ?

Thú thật rằng Sơn có hơi sợ chó. Đứng xa xem thì được ; lại gần, nghe miệng con cho dơ hàm răng, thè lưỡi ướt liếm vào hai chân, Sơn nhột và sợ. Khi nhỏ, học bài « con chó dại », Sơn ghê rợn và hễ gặp con nào đuôi bỏ thõng, mặt ngơ ngác, Sơn liền nghĩ ngay rằng đau cái bệnh cắn chết người. Giờ tuy biết rằng con chó ấy không dại, nó chỉ « hoang » thôi, Sơn cũng đương còn chút sợ trời sinh : con vật theo chàng, chàng cuống chân, nạt nó một tiếng lớn. Chàng muốn ù chạy nữa, song lại e nó rướt cắn chàng.

Cái ấy không cấm chàng hết thương con vật bơ vơ. Sơn thấy con chó buồn. Nó buồn lắm. Không ai thương nó hết, — nó biết đâu Sơn không dám vuốt ve nó, Sơn sợ tuy rằng thương. Nó cúi gằm đầu xuống. Nó đi thất thểu, không lanh lợi. Thỉnh thoảng nó ngẩng lên, nhìn cái gì đâu đâu. Rồi nó lại cúi xuống đường, vừa theo mải lấy Sơn. Nhưng Sơn không còn gan để nạt.

Nó buồn lắm. Nó đương buồn, hoặc có cớ, hoặc không cớ. Mà có lẽ trong hồn loài vật, thứ buồn vô căn thường hơn, — thứ ảo não không nguồn, mù mờ nhưng nặng trĩu, thứ «spleen» của bọn thi nhân phiền phức hơn thế kỷ hai mươi.

Nó biết dùng buổi chiều của nó để làm gì ? Nó không biết. Nó không có thú tiêu khiển nữa. Nó một mình, à không, nó đi theo Sơn.

Và Sơn thì theo những ý nghĩ thuộc về loài chó, thuộc về loài mèo, thuộc về loài vật, thuộc về loài người. Sao lại có những cơn buồn đến không dưng, làm mù sương, làm bóng tối ở trong những linh hồn ? Người ta còn đi chơi được, ít nữa người ta cũng tự biết ; chứ con chó sau chân Sơn, nó chỉ đương ngơ ngẩn, không hiểu cái gì đè nặng nó như vậy, cái gì lạ thế, cái gì không hẳn là cái gì. Nó khó chịu, nó ngơ ngác, nó cầu cứu với Sơn.

Nhưng Sơn không thể bồng nó vào tay, nựng nịu, mơn trớn nó. Sơn thương chứ không mến, Sơn tội nghiệp, nhưng lòng chua sót vô vị của Sơn không giùm cho con chó tý gì.

Rồi thì Sơn muốn dứt mạnh cái giây tình cờ đến buộc lấy chân Sơn. Sơn đi nhanh, cho con chó hoang theo không kịp. Bấy giờ con vật bèn chạy lúp xúp, — ô hay ! sao nó dính vào Sơn như thế ! Nó còn theo chàng một quãng xa, như ai bắt nó, đuôi ngoắt hoài, mũi không thôi ngửi chân Sơn, cách tỏ âu yếm giống hệt của loài người : người ta hít hương da thịt của bàn tay, của cánh tay, của đầu với tóc, với má, với cổ họng có những hốc nhỏ chứa mùi thơm...

•

Con chó hoang đã đứng dừng, ngực lép thở mau mau, cái lưỡi thè ra một chút. Có lẽ nó còn trông dõi bóng Sơn đi.

Nó đã xin lòng thương. Nó đã được lòng thương, nhiều lắm, nhiều ngập cả lòng và cả hồn của người đã bỏ nó mà đi. Nhưng nó không được nghe trên lông những bàn tay chạy dài, những ngón tay lượn ngược. Lấy hai chân, lấy một chân đè lên mình nó mà mơn trớn nó cũng được ; song mà không !

Sơn nao núng bước đi như người ta đau đớn ngảnh mặt tránh một cảnh thê thảm. Cũng như lòng Sơn, chân Sơn không nhẹ như trước, tuy chàng nhất định không ngảnh lại, sợ gặp đôi mắt thảm thiết của cái linh hồn đầu đường só chợ kia. Sơn đi, rùng mình, vì chàng đã thấy mơ hồ rằng chàng đương dẫm lên đời của một con chó rách...

Xuân Diệu

Đã có bán

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của Hoàng Đạo

Trong Tự Lực Văn Đoàn

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Une Peau Nouvelle

Blanche et Veloutée —

— en 3 JOURS

Les Pores Dilatés et les Points Noires

DISPARUS POUR TOUJOURS !

Les fâcheux points noirs, les boutons, les inperfections, les rêches écailles de la peau, un teint terreux, terne, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés graisseuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes de fatigue, l'aspect huileux et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astreingente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prédigérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les muscles du visage affaissés, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENT : 1 Maron A. Rochat et cie 75, Bd Gambetta Hanoi

PHÒNG TÍCH

« CON-CHIM »

nên bị bệnh gọi là Phòng-Tích

1 là : Cơm no rượu say vội ham tình giục
2 là : An no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng ỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều hai bận uống Op45

Liều một bận uống Op25

VŨ-ĐÌNH-TAN Ân tứ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachtray HAIPHONG

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HA 13 hàng Mã (Cuivre) - HANOI

Đại-lý phát hành khắp Đông-Dương : NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có tính 100 Đại-lý khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIÊN, LAOS

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE

2, *Ruelle Nguyễn-trong-Hiệp*

HANOI

??? 1936

XE KIỂU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,
Dùng xe "AN THÁI" chẳng cơn cớ gì.

Có bán đủ cả : Vải, Sàm, Lốp và đồ phụ tùng xe tay.

THƠ DƯỜNG

Tặng nội thị

Sinh vi đồng thất thân,
Tử vi đồng huyệt trần.
Tha nhân thượng tương miễn,
Nhi huống ngã dữ quân!
Kiềm-lâu cố cùng sĩ,
Thê hiền vong kỳ bần.
Kỳ-Khuyết nhất nông phu,
Thê kính nghiễm như tân.
Đào-Tiềm bất doanh sinh,
Địch thị tự soản tân.
Lương-Hồng bất khẳng sĩ,
Mạnh-Quang cam bố quần.
Quân tuy bất độc thư,
Thử sự nhĩ điệc văn.
Chi thử thiên tải hậu,
Truyền thị hà như nhân?
Nhân sinh vị tử gian,
Bất năng vong kỳ thân.
Sở tu giả y thực,
Bất quá bão dữ ôn.
Sơ tự túc sung cơ,
Hà tất cao lương trân?
Tăng như túc ngữ hàn,
Hà tất cầm tú văn?
Quân gia hữu di huấn,
Thanh bạch dụy tử tôn.
Ngã điệc trinh khổ sĩ,
Dữ quân tân kết hôn.
Thử bảo bần dữ tố,
Dai lão đồng hân hân

BẠCH CƯ DỊ

THƠ DỊCH

Thơ làm đưa cho vợ

Tình lúc sống, một nhà cùng ở;
Chết ra gio, một hố cùng chung.
Khuyên nhau, thiên hạ cũng cùng,
Nữa chi mình vợ, ta chồng cùng nhau?
Kia như gã Kiềm-Lâu cùng sĩ,
Cảnh nhà nghèo vợ nghĩ như không
Nông phu Kỳ-Khuyết cầy đồng,
Vợ chàng quý trọng, coi chồng khách sang.
Đào-Tiềm chẳng lo toan sinh lý,
Củi nấu ăn, Địch-thị kiếm dần.
Lương Hồng quan chẳng chịu mần,
Mạnh - Quang chỉ vải may quần cũng ưa (1)
Mình dẫu đọc sách xưa không mấy,
Các chuyện kia hẳn thấy quen tai.
Nghìn năm còn lại ở đời,
Đến nay cũng nói là người như sao?
Người chưa chết, lúc nào còn sống
Chẳng ai mà quên bỗng được thân;
Cái ăn, cái mặc là cần,
Cũng sao no ấm qua lần là xong.
Cơm rau đủ no lòng lúc đói,
Có cần chi thức tối cao lương.
Lụa, the, rét đủ mặc thường,
Cần chi áo gấm xông hương vẽ vời?
Nhà mình có để đời câu dạy:
Lấy «sạch, trong» cho lại cháu con.
Ta đây cũng một lòng son,
Cùng nâng buổi mới vuông tròn thất gia.
Giữ sao nghèo sạch nếp nhà,
Cùng nhau cho đến tuổi già cùng vui.

TẢN - ĐÀ

1) Mấy chuyện đây là các người hiền nhân quân tử về đời Xuân-Thu và Hán Tấn mà đều được có vợ hiền, cùng vui trong cảnh nghèo.

ĐI VỊNH HẠ LONG

PHÓNG SỰ NGẮN của TRỌNG-LANG

TỪ HẢI-PHÒNG, ba chiếc tàu thủy hay là ba con rùa, chia nhau chở hơn tám trăm người đi xem hang.

TRÊN TÀU

Tôi may mắn được cưỡi một con rùa cổ, nó đã đi thong thả nhất, lại chỉ phải đeo có hơn trăm người thôi. Đi chơi xa trên mặt nước, thế là cẩn thận lắm. Trên nửa tàu về đằng mũi, một số ít người vui vẻ lối già cả: ngủ và đánh tổ tôm, như lúc đi chảy hội chùa. Còn thừa bao nhiêu chỗ, ra suốt đến đằng lái, họ dọn dẹp thành cái «dancing».

Tôi ngồi gần cái hòm kèn hát, to bằng một phần tư cái sập, mà sao giọng nó ti tỉ như cơn tây khóc. Cứ nhìn các ông ấy nhảy, tất ngủ mất. Cũng may, các ông ấy lại làm cho tôi tỉnh ngủ bằng nhiều cách: kèn «fox» chậm, mà nhất định nhảy «valse boston», une rumba nhất định gọi là un rumba! Có ông lại gào vào tai tôi, để sửa lại cái nhầm thiên cổ của Vaugelas: «il faut penser *sur* cela»... v. v.

Tôi sực nhớ đến một người đã uốn lưỡi bảo tôi:

— Un limonade et... un valse rente!

Một ông vận An-nam, kiểu lý toét, phàn nàn với tôi:

— Tôi đã dự «la guerre» bên tây. Tây có nhảy ưỡn ẹo như con đĩ đánh bồng, hay là rụt đầu rụt cổ như thế đâu.

«Nhất lạ, ở đây, mà nó «dã» tôi tới chín hào rưỡi một chai bia lớn, thì đều thật! Tôi có nhảy đâu! Ai thèm nhảy!

Tôi... «yêu» nhất một ông cụ, đầu bạc, bạ ai cũng mày tao, trẻ hơn cả người trẻ nhất trên tàu.

Cụ toan nói tiếng Pháp. Mà nói tiếng đó thì thần tinh lắm.

ĐI XEM HANG

Một hòn, một hòn, lại một hòn. Một cái hang, hai cái hang, ba cái hang. Cái hang thứ ba giống cái hang thứ nhất, vì chúng nó cũng là một cái lỗ tối om om. Cũng bị vết chân người làm bẩn, cũng bị cái rởm của người bôi vẽ khắp chỗ.

Cái hang thứ hai, khác hẳn cái hang thứ ba. Nó giống cái cổng tò vò có nước trong xanh chảy qua.

Em Chu giục tôi chèo lên núi và chắc chắn tin là đẹp lắm. Tôi chỉ thấy khói mù mịt. Trong khi đó, tầu rên rỉ, gọi ầm ĩ như mẹ lạc con.

ĂN

Ăn thì thú lắm, gần đúng như chương trình. Lót dạ, lối Âu Mỹ. Ăn sáng, lối Âu Mỹ: bánh mì để cách đêm cho... dễ tiêu, dăm bông tây, xúc xích Trung hoa, chả lợn Annam. Riêng có chả Annam thì không thơm, lại thối lắm. Nhưng cũng chả sao cả, quăng xuống bể là tiện nhất.

Chiều ăn cơm lối... nước nhà: chả rim, lụ mị (dồi) rim. Rim với nước mắm và rất nhiều hạt tiêu. Tinh mũi lắm cũng không ngửi thấy mùi thối nữa. À, còn hai vị: một đầu cá rim, to lắm. Chắc là cá mẹ bể Và gia vị: muối vừng và mâm bằng giấy.

Nước uống đêm đầu, buổi sáng hôm sau tôi không được uống. Cũng chả sao, nhịn nước bể mênh mông mà súc miệng bằng nước bọt cũng đủ đỡ khát rồi.

Có một thùng nước chè tươi thì bồi tầu nó đổ nước mắm vào. Để phải mua nước chanh, bia của nó Nó kể cũng đã láu lắm.

Thú vị nhất là tôi được nghe câu này của một ông đeo dấu hiệu: «Ăn thế này thì chúng mình nuốt thế chó nào được. Chúng mình đã có món khác: trứng tươi này, cá tươi này, v. v.»

Nghĩa là chỉ có linh tám trăm người «nuốt» được thôi.

THI ĐÙI

Thi trên một bãi cát. Có năm bộ đùi. Kể đen thì... đen lắm! Kể đẹp thì chả đẹp. Có một bộ trần trẫn như đùi lực sĩ đáng nhất thì lại bét. Một bộ, đeo cả một bộ sẹo, đáng bét thì lại nhất. Các ông ấy nghịch cho vui. Cũng như đêm qua, nhảy đầm thì được nhất lại là một ông đáng bét!

VẶT VÃNH

Một bà nhất định quẳng máy ảnh của ông xuống bể, vì ông chụp nhiều người khác bà quá.

Một ông nằm trên tầu, rên ầm ầm. Người nhà ông vừa xoa bụng ông, vừa dỗ: «không việc gì!» như ở nhà.

Thật là sóng gió bất kỳ...

Trên con rùa thứ nhì, có hát cô đầu. Thắp đèn dầu, đông hơn tàu tôi đi. Nhiều người buồn bã và buồn ngủ lắm.

Trên con rùa cả, sáng trưng như ngày hội. Hơn 400 người! Người nào muốn ngủ thì đứng mà ngủ. Có mấy buồng thì đã có mấy bà to tướng chiếm rồi. Họ to tướng và ích kỷ lắm.

LÚC VỀ

Con rùa mà tôi cưỡi nó buồn ngủ quá, cũng như tôi.

Anh em về nhà đã ngủ được ba giờ rồi, tôi mới bò về tới cảng.

Hơn tám trăm người không ai ngã xuống bể cả.

Chỉ có một ông đi đón, hay là đi xem chúng tôi về, tự nhiên ngã tùm xuống sông, rồi lập tức lội vào bờ như thường.

Mẩu thời sự này ra chậm, vì tôi muốn báo thù cái tàu đi chậm, cho bõ ghét.

Trọng-Lang

NHÀ THUỐC HAY NHẤT ĐÔNG DƯƠNG
(Có thực tài, thực học)

Có bịnh mà cứ nghe quảng cáo, mua thuốc làm sẵn thì thực là dại vì thuốc bào chế sẵn sàng như vậy đâu có hợp với bịnh, với tuổi từng người. Vậy mắc bịnh, bất cứ là bịnh gì, nam, phụ, lão, ấu, hãy viết thư cho **Kỳ Biền Dược Phòng**, kể chứng bịnh, nói tuổi, sức cân nặng (âge et poids) mà lấy 1 tễ thuốc bào chế hợp với bịnh riêng của mình, thì sẽ thấy công hiệu phi thường. Nhà thuốc Kỳ Biền do 10 vị y khoa học sĩ người Trung-kỳ, đậu cử nhân, tú tài, đã năm đời làm thuốc ngoại 40 năm kinh nghiệm, đã từng theo học vị đại danh sư Hải thượng, đã từng bao nhiêu năm trị bịnh cho các vị quan lớn, các nhà danh gia vọng tộc, thanh danh lừng lẫy mọi nơi. Nay mấy vị đó chung sức lập nên Kỳ Biền Dược Phòng, được chánh phủ nhận là có thực tài, cho phép mở ra để trừ nạn lang băm. Vậy gần xa ai có bịnh chỉ nên tin nhà thuốc này, kíp viết thư lấy một tễ thuốc 1p. sẽ rõ là hay vô cùng. Thuốc gì cũng định giá 1p00 một tễ cho dễ mua: Thuốc lậu, giang mai, di mộng tinh, thuốc điều kinh, bạch đái, khí hư, thuốc đau dạ dầy, thuốc bổ huyết, an thai, dưỡng thai, thuốc cam sài trẻ con v. v. đủ thuốc trị hết mọi bịnh. Có làm ra một bộ sách dạy học thuốc 10 cuốn. Thuốc gửi lĩnh hóa giao ngân.

Thư từ hỏi bịnh, mua thuốc, mua sách xin đề:

Mr le Directeur du **KỲ BIỀN DƯỢC PHÒNG**
N. 167, Rue Frère Louis — Saigon

VAN CHƯƠNG

Thơ Ái-Tình

II

ÁI-TÌNH là nhược điểm của tâm hồn người; những giây lòng dễ rung chuyển nhất, hẳn là những giây tình ái. Thơ yêu đương bùi tai và ngọt miệng, dễ « nghe được » mà chính cũng vì vậy cho nên khó hay.

Những tiếng anh anh, em em thực dễ cảm người; song cái kẹo mơn mởn tan trong những miệng thành cảm giác, rồi thì ai để ý tới đâu! Những người biết thơ đã nhận rằng khó nhất là thơ tình; nếu ta không khéo nói năng, thơ ấy cũng sẽ như bao nhiêu lời bướm ong mà trai gái hát qua hàng rào, và hết mùa gió nồm, thì câu ca cũng mất.

Tình yêu đã xưa quá rồi, ai còn lạ gì nữa! Phải, với Nàng Tơ, cô mười sáu tuổi với chàng xuân hai mươi, tình yêu mới mẻ như một bình minh; nhưng nhân loại nhớ thương đã mấy mươi ngàn năm rồi; thủa rất xưa, những mục đồng đã làm thơ, cũng như đã thổi sáo.

Đường đi trong đường tình dễ dàng và mát mẻ, cỏ hoa không hiếm, và rất nhiều sắc hương; có lẽ chỉ dạo vụt qua, cũng hái được một bó thơm thơm, đẹp đẹp. Bởi vậy, người ta đi vào nhiều quá, quên rằng sự bằng phẳng thực là sự khó khăn rất khéo, và gai góc chính ở chỗ không có gai.

Còn gì hợp tưởng tượng bằng tình yêu! Một giòng suối chảy róc rách, những viên đá cuội trắng tinh, một đôi chim bồ câu, năm bảy ngôi sao, và một vừng thỏ bạc; những trái tim, những khối tình, những mảnh linh hồn và những giòng châu; biết bao nhiêu vật liệu để dàn bày!

Quả nhiên là văn chương không thiếu cho ái-tình; — nhưng ái-tình có cần gì đến văn chương! Những lời hoa mỹ chỉ dùng cho vui tai mà thôi; trí ta nghe, chứ lòng ta không cảm. Đã nói đến sự mến yêu thực thì cần phải có sự chân thành. Đó là điều khổ tâm nhất của người làm thơ; người bối rối trước một ngã ba, du dự hết đường lối. Mỗi bước là một ngập ngừng, mỗi lời nói ra là một nhượng bộ. Bởi vì phơi trải những điều thầm kín trong thâm tâm, điều ấy có tiết trinh gì đâu!

Có những người tình nhân họ tiếc từng lời của họ viết; những ý nghĩ sâu xa nhất của họ, những tình cảm thiết tha, thâu đáo nhất, những nỗi đau thương ăn dính vào sương máu, những điều tôn kính phụng thờ, bao nhiêu tinh tủy cốt yếu của sự sống, họ đều kiêu hãnh muốn giữ lại, muốn cất đi cho kỹ, cho sâu; thế mà khi viết thư, họ quay lộn một hồi, rồi cũng phải rút ra một đôi phần của kho đời họ, vừa muốn ngăn lại, vừa phải gửi đi, rốt cục, họ để ùa ra những nỗi lòng không quan hệ đến ai hết vì hễ dè giữ là không yêu, mà đã yêu thì phải cho tất cả; chính tình yêu là sự rốc cạn, thì ta tránh sao được sự phô bày. Thà rằng không nói, chứ đã nói đến tình yêu mà không nói cả tình yêu, thì còn gì vô lý hơn? Mà tải cả tâm hồn ta vào trong thư hay trong thơ, sự ấy lại mỉa mai, cay đắng quá.

Không phải người tình nhân hay là người thi sĩ tiếc; có ai cầu xin đâu mà họ làm khó; vàng ngọc của lòng tôi có phải vàng ngọc thực của mọi người đâu! Họ chỉ không muốn đó thôi, vì tiết trinh, vì tự ái — mà khi đã liều sự tiết trinh, liều lòng tự ái để viết thơ tình, sau khi đã giải quyết xong câu hỏi dè dặt: « nên nói rằng? », người làm thơ gặp sự khó khăn to lớn khác: nói những gì, và nói bằng cách nào.

Bấy giờ là sự tìm tòi, sự quan sát, sự thí nghiệm, — mình thí nghiệm mình. Thơ ở đâu thì mơ mộng thơ tiên, chứ thơ thực ái tình, thì phải là thơ người, thơ sự thực. Mà sự thực phiền phức chí lý quá, tràn đầy, rộng lớn quá; thi nhân đã hóa thành một nhà khoa học rồi; kính hiển vi của người là con mắt bên trong, ngó vào cái thế giới lạ lùng của tình cảm; dao kéo của người dùng để phân tách những hiện trạng tâm lý, gồm bằng bao nhiêu sợi tơ tình vương vấn lấy nhau. Người ta nói: « bể lòng », chứ ai đã biết bể bao nhiêu sóng, và khi trên mặt xôn xao hay bình tĩnh, ai đã biết đáy sâu bao nhiêu, và hơn nữa, có đáy hay không?

Tình yêu quả là một trạng thái kỳ kỳ của tâm hồn người; có đời nào những điều trái ngược ở chung với nhau mà hợp nhau cho đến thế! Chỉ đi quá một chút, sự thờ phụng sẽ thành sự khinh bỉ; sự tàn sát chỉ là một cách nâng niu, mà lòng vị tha ở đây là sự ích kỷ đến tột bực. Và bao nhiêu vâng theo, bao nhiêu nô lệ nữa, bao nhiêu điều tủi nhục xui lòng tự ái chết từng mảnh, mà có lẽ sự tủi nhục ấy chỉ mình tạo nên hay mình tưởng tượng thành.

Nói đến thơ ái-tình, chỉ là nói đến ái-tình đó thôi. Người làm thơ vừa cảm xúc, vừa xem mình cảm xúc, một cái tôi khi nào cũng đi bên cạnh cái tôi. Có khi trong lúc đau khổ, buột ra một lời thở than, câu thơ đã tự làm trong tâm hồn, bỗng nhiên hiển hiện.

Đó là cách làm thơ tình thiết tha, nóng sốt nhất; người thi sĩ đã quyết tâm không làm thơ thương nhớ, yêu đương nữa, nhưng mà lòng không hết tươi thắm thì thơ tình không thể can ngăn, tuy người đã thấy rằng thơ tình quá tầm thường, bởi vì thực quá.

Mà ngăn cản làm chi chứ? Tôi nói đến lòng tôi mến yêu một người, nhưng chính ra, người tôi mến yêu không quan hệ mấy; điều cốt yếu là lòng mến yêu nó không phải của riêng tôi hay của riêng một người nào, mà của mọi người, qua thời gian, qua không gian.

Có lẽ nhờ vậy mà người đời còn nghe bằng một tai, những bản ân ái nồng nàn, và giòng đời chịu tải vào ngày mai, những hộp lá thu mảnh khảnh mà bao nhiêu thi sĩ đã đan nên để chứa ít nhiều giọt lệ.

Xuân Diệu

Cải chính

Trong số trước, bài Thơ Ái-tình: « *hơi gió* », xin đọc là « *lời gió* »; nỗi *khổ cháy*, đọc là: nỗi *khô cháy*.

Bài Họa điệu: của nhựa mình thành tơ..., đọc là: *của nhựa mạnh thành tơ trong lá mới*; cay không đi mà *tình* cũng..., đọc là: mà *tình* cũng...

o

Trong Thơ Đường: câu « Sóng đêm rồn vỗ long bong *mui* thuyền » xin đọc là *mũi* thuyền.

— Ông bán tôi một lọ thuốc cao và một lọ thuốc thấp.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Le Capital, Tư Bản của Hồ-xanh giá 0p.10

Suzanne Lacore, Nữ chiến sĩ xã hội của Chan Sơn giá 0p.18

Bút xuân Mậu-Dần của Lã-xuân-Choát

Kho sách bạn trẻ, A. J. I. Vientiane

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỆN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi

Bệnh viện và nhà hộ sinh
BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỲNH
72, 74, 76 Góc đường A. Sénès và Jacquin (sau nhà Rượu)
Chữa các bệnh
Chiếu điện (*Rayon X*)
Chữa bệnh bằng điện (Diathermie. U. V.
Giây nói số 622
HANOI

Áo tắm bể...
Kỳ concours de maillots de bain ở SEPTO NAUTIQUE *năm 1937, áo tắm* CỰ CHUNG *đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo dệt của nhà* CỰ CHUNG *tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được marque* CÉCÉ *mới là thật hiệu.*
CỰ CHUNG
100, Rue du Coton, Hanoi
Téléphone N° 623

CHÁN ĐỜI

THỢ CẠO — **Ngài cạo râu hay cắt tóc ?**

— **Cắt cổ.**

Hạt sạn

Khéo, lại chết đuối đấy !

Nam Cường số 11, trong bài « Vì sao chưa lập được nội các quốc gia liên hiệp » :

Hiện thời nước Mỹ đang kinh doanh bố trí nhiều chỗ căn cứ cho hải, lục, không quân trong địa phận Thái bình dương...

Trong « địa » phận Thái bình dương ?

■

Tụt quần hay sao vậy ?

Cũng số báo ấy, trong chuyện « Bỏ Làng » :

Với những khăn quàng nhiễu trắng lồng phồng quấn ở dưới cằm, và những quần vải chúc bâu sột sạt kêu ở dưới gót, các cậu trai tơ...

Các cậu này không có giây lưng hay sao mà để quần sột sạt kêu ở « dưới » gót ?

■

Giăng chạy mưa

Việt Báo số 501, trong truyện «Mẹ, Con» :

Mây kéo đen nghịt một góc trời. Gió dữ dội thổi sào sạc những tầu lá chuối khô. Vầng trăng như sợ trận mưa to sắp tới, vội vàng chạy trên không trung.

Tác giả làm ơn nhắn hộ với «vầng trăng» ấy rằng chạy vừa vừa chứ không có vấp ngã. Và nhất là đừng đánh rơi mất chú Cuội đấy !

■

Trai hay gái ?

Việt Báo số 504, trong bài « Ông Moutet về Pháp » :

Trước đây, ông Moutet fils cùng bà vợ là con trai quan nguyên Tổng Trưởng bộ Thuộc địa đáp máy bay từ Pháp sang đây...

Vậy thì bà Moutet fils là con trai hay con gái ?

■

Đa thê

Cũng số báo ấy, trong bài « Con tướng cướp Long vân Phong » :

Giai nấu nướng rất khéo và có bảy vợ, một con.

Không, Giai không « đa thê » thế đâu, Giai chỉ có một vợ và bảy con thôi.

■

Không biết trông và cũng không biết nghe

Cũng số báo ấy, trong truyện « Đầu cầu thang » :

Vừa nghĩ đến đấy ở trong nhà đưa ra tiếng *guitare* mà X. Y. ngờ là Lệ Liễu đang kéo.

Guitare kéo thì *violoncelle* hẳn sẽ phải gẩy. Bớt « vỹ » còn được chứ thêm « vỹ » thì như rót nước sôi vào tai người ta vậy.

■

Picard cũng hoảng !

Việt Báo số 505, trong mục « Đó, Đây » :

Szabados và Kelen đi vòng quanh vũ trụ đã được non hai năm...

Hai vị « hành tinh » này đi vòng quanh « vũ trụ » bằng gì ? Nhưng sao người ta lại bảo vũ trụ là cõi vô biên ? Vậy biết thế nào mà « vòng » với « quanh » ?

■

Lòng gang, dạ sắt

V. B. số 506, trong bài « Chợ phiên Ninh bình » :

Ở núi Thúy có cuộc bình thơ, gái Mường uống rượu cồn, hát ả đào.

Gái Mường « hát ả đào » rồi lại uống rượu « cồn » nữa. Thế mà không cháy ruột thì cũng giỏi đấy !

■

Bí đặc

Vẫn số báo ấy, bài « Đi thăm ấp di dân » :

..Ông tri phủ Trấn Yên và ông tri huyện Trực Ninh tỏ ra có tài về khoa canh nông lắm. Ngày nay đảm nhận nghĩa vụ thực dân tuy là một gánh nặng chất thêm cho nghĩa vụ, nhưng là một sự bận rộn nhân đạo có quan niệm dân sinh hơn hết.

Một « nghĩa vụ » nặng thêm cho « nghĩa vụ » ?

Và đảm nhận nghĩa vụ thực dân, tại sao lại là một « gánh nặng » và một « sự bận rộn » được ?

Văn viết sao bí được đến thế ?

HÀN ĐÃI-SAN

VUI CƯỜI

Của Bửu Đã

Con trẻ đời nay

Trong một cuộc thi sắc đẹp trẻ con.

NGƯỜI THỢ CHỤP ẢNH — *Này em ! em hãy nhìn sang em bé bên kia mà cười đi !*

ĐỨA BÉ — *Vô ích ông ạ, vì con bé ấy là em tôi kia mà.*

●

Hờn giận

— *Anh Tự độ trước định kết hôn với chị, thế sao chị lại bỏ anh ấy thế ?*

— *Chị nghĩ không bỏ sao được, con người gì mà lương bổng mỗi tháng chỉ 40 đồng mà, tối nào lại cũng đi xem chớp bóng, đi nhảy đầm; nhưng những điều nhỏ mọn ấy tôi không cần đếm xỉa đến, chỉ có một cái là tôi không thể dung thứ được.*

— *Cái gì thế chị ?*

— *Chị nghĩ thế này có tức không ! Anh ấy vào Nam cưới một người vợ Saigon.*

●

Chuyện săn

— *Bác thông đấy phải không ?*

— *Phải !*

— *Thế bác ở đâu ?*

— *Ở sau tùm cây này. Nhưng bác hỏi làm gì ?*

— *May quá. Tôi vừa bắn ngã con theo mà tôi cứ ngỡ rằng bác.*

— Anh kia : Ai cho tắm ở đây ?
— Không phải đâu, tôi sắp chết đuối đây !
— À, thế thì được.

Mlle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manucure

MỸ VIỆN AMY

FONDÉE EN 1936

SỐ NHÀ 26, PHỐ HÀNG THAN — HANOI

Viện sửa đẹp người, khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp

CÁC MÁY ÂU MỸ TÔ SỬA ĐẸP NGƯỜI

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS

MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES ÉLÉGANTS

HÀNG MỚI — GIÁ HẠ !!! — Biếu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu Klytia, Innoxa, Epilonlaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v. v. Nếu mua từ 6p00 giở lên. Răng trắng sửa thêm bóng đẹp bền. Rất trắng, đẹp, bóng, êm. Khe kẽ răng trắng hết. Đánh bằng máy tối tân có Email

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p, 3p

Trên ô tô hàng

Trên chiếc ô tô hàng, một chàng mặt mày lanh lẹn nhường chỗ lại cho một người đàn bà đã đứng tuổi nhưng còn ăn vận lòe loẹt đỏm dáng.

NGƯỜI ĐÀN-BÀ — *(làm ra bộ e lệ) Ô ông tử tế quá!*

NGƯỜI ĐÀN ÔNG — *Thưa bà, tôi không phải như những kẻ khác đâu! Bọn họ hễ thấy gái đẹp thì bâu tới để mà sước sởi nhường chỗ.*

●

Giả dạng

— *Bọn cảnh sát cũng giỏi thật! Thằng Năm nó giả dạng đàn bà, từ bộ đi, dáng ngồi cho đến áo quần, mày mặt, nhứt nhứt đều giống con gái, thế mà cũng bị lột mặt nạ.*

— *Bác bảo lài cái gì! Ai đời nó giả đàn bà mà lại giữ mồm giữ miệng ngót một tiếng đồng hồ không nói lấy nửa tiếng thì bảo người ta không nghi sao được!*

●

Ngốc ra tỉnh

NGỐC — *Người ta bảo ở tỉnh có lắm cái lạ, đúng thật!*

CẤU — *Anh thấy gì mà lạ?*

— *Nhiều lắm! Vì dụ mình muốn tìm một người quen thì không thể thấy được. Vì rằng ở đấy người nào cũng giống nhau như đúc ấy. Nhất là các ông tây, ông nào cũng như ông nào. Thế có lạ không.*

●

của Vũ trần Bùi

Mất của

THẰNG ĂN CẮP THƯ NHẤT — *Sáng nay tao mất năm hào.*

THẰNG THƯ HAI — *Thế à? Ăn cắp ở đâu vậy? Thôi «của thiên giả địa» tiếc làm quái gì. Hỏng món này ta làm món khác. Mất ở đâu?*

THẰNG THƯ NHẤT — *Ở chợ Đồng Xuân. Một cô tân thời đánh rơi đồng năm hào nhưng cố ấy lại nghe thấy mà nhặt được!*

●

Của Bửu Quy

Luận

Đầu đề bài luận Quốc văn: tả cái sân trường.

THẦY giận dữ — *A và B, sao hai bài của hai anh lại giống nhau? Các anh vẫn biết ăn cắp thế là xấu chứ?*

A và B hùng hồn — *Bẩm thầy oan chúng con quá! Chúng con chỉ có mỗi một cái sân trường để tả thôi, không giống nhau sao được!*

LÀM DÂN

(Tiếp theo trang 10)

«Hai lần thụt, rửa, hai lần đứa bé đau chết khiếp, xanh xám đi. Rửa thụt đã đành là bằng thuốc tim.

« Nhưng ông không thể tưởng tượng được rằng hắn cầu thả đến bực nào!

Ông N. cau riu lông mày lại:

— Thuốc tim pha đặc gần như nước vối, thì dựng trong một ống bơ bằng sắt tây. Còn cái thụt lại là một cái... bơm xe đạp!

« Lần thứ ba, hắn rò đến, hứa từ cửa vào rằng chỉ còn phải thụt rửa một lần trót đỏ nữa thôi là đứa bé sẽ khỏi.

«Nhưng, từ đêm, đứa bé đã chết rồi!

« Đứa bé chết vì một lẽ phải có: mủ, máu đã theo thuốc tim với bụi bậm ở ống bơ, bơm xe đạp, mà chảy vào trong bụng nó! Biết thế nguy, hắn lợi dụng ngay bộ mặt thật thà của bố mẹ đứa bé khốn nạn. hắn liền nhảy lên giường, bét tưởng lên, phùng má trợn mắt, đấm ngực mà tự xưng là một ông hoàng. Ngài giá về chơi để nói lại cho nhà chủ hay rằng: đứa bé xinh xắn với ngài vốn có tiền duyên thầy trò, nên ngài đã mượn tạm đem về đồng. Thế nào rồi ngài cũng sẽ đền cho đứa khác, cũng xinh như đứa trước!

« Đáng lẽ tóm cổ hắn mà điệu lên quan, bố mẹ đứa bé lại xúm vào mà lạy van ông « hoàng », một ông hoàng nào không biết, đã có can đảm nhập vào xác anh lang tây đó.

« Biết kế đã thành, hắn thăng đồng!

«Nó hỏi vơ vẩn dăm ba câu, thiết tha yên ủi gia chủ, mếu méo nói đến cái số hệ của con người ta. Rồi nó... cút!

« Đứa bé chết không vì sao cả, vì số nó phải chết. Lại sung sướng nữa, vì hiện nay nó đang hơn bố mẹ nó nhiều. Mỗi lúc dễ mà được hầu hạ một quan hoàng, có đủ thế lực để phù hộ, trả nghĩa cho cha mẹ.

Ông N. kết cấu một cách chua chát:

— Nếu người ta đã bất lực hay là ích kỷ như hiện giờ, thì thôi! Đừng giở giới đi lấy cái ánh sáng đom đóm làm gì! Sáng thì sáng hẳn, tối thì tối hẳn. Họ quen lần bóng tối đi con đường của họ rồi. Lập là lập lờ chỉ tổ cho họ hoảng mắt, ngã vỡ sọ! Để mặc cho họ được mong mỏi cái chết như... Nhật-bản.

Ông N. nghiến răng, cười:

— Sống là cái quái gì! Nếu không là « ăn »? Anh giàu khác anh nghèo có một chút thôi. Anh giàu, ăn đủ các thứ là nồi nước gạo. Anh nghèo ăn thừa, ăn bẩn, thì là cái... sọt rác! Cái nồi nước gạo, cái sọt rác; có sống khỏe lắm cũng chỉ sáu, bảy mươi năm là nhiều. Chết mới thật là sống hàng vạn năm dưới tòa sen của một ông Bụt hiền nào đó...

■

Đói và đói

Chợ mỗi lúc một đông, vì gặp ngày phiên. Chúng tôi mua ngô nướng vừa đi vừa gậm, mong được sống lại một vài giờ vui vẻ hơn. Nhưng cảm tưởng nặng nề mà ông N. đã giéo vào ó c tôi, như vẫn làm u ám cái buổi sáng quang đãng này. Nhìn lũ người nâu sồng ăn uống nhồm nhoàm, mua bán, gào thét gọi nhau ầm ỹ, tôi cố tưởng tượng rằng họ đương sung sướng lắm.

Hai việc đáng thương đã lặng lẽ xảy ra.

Tôi hình dung ngay cái chỗ hoạt động tranh sống ồn ào này như một, người đau khổ cố gào to lên để che lấp những tiếng rên rỉ, đang âm ỹ trong tâm hồn.

Một người đàn ông gầy gò, nhưng to lớn hơn ông N. vừa đi sát qua ông và cướp trên tay ông một bắp ngô ăn giở. Ông há mồm, ngạc nhiên. Một lúc, ông lắc đầu cười nhạt rồi giơ tay vẫy thằng ăn... cướp ngay lại. Vừa vẫy vừa nói:

— Lớn bằng cái vựa ấy mà cũng đi ăn cướp như trẻ con à. Lại đây, bảo! Muốn ăn nữa, đường hoàng xin, tao cho! Ăn đến no thì thôi!

Nó ngoảnh lại nhìn ông, vừa chớp mắt vừa nuốt, như sắp khóc hay là như nghẹn. Rồi cứ bước một, nó đi ngang, dần dần đến chỗ chúng tôi. Ông N. đãi nó một mẹt bánh đúc. Nó vẫn e lệ, từ tốn cho đến lúc ngồi trước mẹt bánh trắng muốt. Tay sờ đến bánh rồi, nó bỗng lanh lẹn dị thường. Cứ miếng một, nó nuốt mà không nhai một hơi đến năm xu bánh. Đứng sau nó, tôi chỉ trông thấy gáy nó trũng lõm xuống, hai vai gầy gụa nhô lên thụt xuống luôn luôn.

Cuối cùng, nó cầm chén tương, thè lưỡi liếm cho kỳ hết. Rồi đứng dóy vươn vai nhìn chúng tôi. Chân nó vón đi quá mười bước, nó ù té chạy, như sợ phải trả tiền!

Mụ hàng bánh chép miệng bảo ông N.:

— Nó vẫn thế đấy! Làm không ai nuôi, gặp cái gì ăn cái ấy. Khoai lang khoai đồng, củ mới bằng ngón chân mà nó cũng đao lên ăn tuốt cả củ, cả giây lẫn lá; hạt ngô reo nó bới lên mà ăn sống: đánh đến chết cũng vẫn không chừa. Đánh mãi rồi cũng phải chán.

— Sao không có ai bỏ tù nó.

— Nếu được ở tù thì đã phúc bảy mươi đời nhà nó!

Mụ hàng nhìn chúng tôi:

— Năm nay giời ra tai, hết chết lụt, chết dịch lại đến đói. Đói lắm hai ông ạ! Hai ông cứ ở chơi chờ một lúc nữa mà xem: Thằng này còn là mặt đói vừa phải thôi: Còn vô số, vô số...

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

N° 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N° 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N° 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

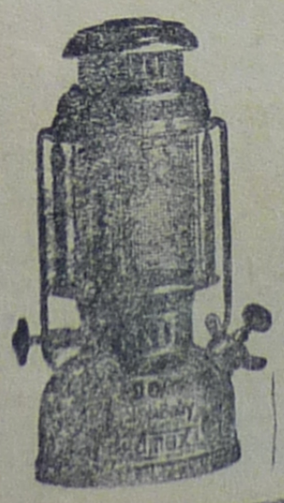

Đèn **PETROMAX RAPID** đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon!

KHỎI PHẢI SÔNG BẰNG RƯỢU ALCOOL:
KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÂY ĐÈN;
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SĂNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiệt là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông-Dương:

Etablissements DAI-ICH — *29, Bd Tongdocphuong, Cholon*

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn.

LOAN, DŨNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

DŨNG nói :

— Cô có thích ăn bánh gai không ?

— Sao anh lại hỏi thế ?

— Vì tôi muốn làm quà cho bác và cô ít bánh gai ở bến đò Gió, ngon có tiếng theo như lời cô nói độ nào.

Loan mỉm cười :

— Anh nhớ lâu nhỉ. Bến đò Gió quê ngoại em... Các anh vừa đi bến đò Gió về đấy à ? Thích nhỉ.

Ở ngoài nhà, một cơn gió nổi lên rào rào trong lá cây rồi có tiếng mưa rơi đều đều. Dũng nói :

— Trời lại mưa. Giá mà lúc này còn ở bến đò Gió thì cũng khá nguy.

Loan tiếp theo :

— Nguy nhưng mà thích. Em chưa thấy bến đò nào buồn hơn. Lèo tèo mấy cái quán sơ sác.

Đột nhiên Đính nói to và nhìn về phía Dũng :

— Quên không cho chú biết. Hôm nay cụ thượng đến chơi.

Thuận nói :

— Cậu nói đến chơi không được đúng. Sao không nói rõ hẳn ra cho chú ấy mừng.

Đính ngắt lời vợ :

— Mợ chỉ được cái nói vơ vào. Phải chắc hãy nói kẻo chú ấy lại thất vọng về sau.

Dũng quay mặt lại phía sập tổ tôm, mỉm cười.

Hiền nói :

— Độ này trông chú ấy buồn tệ. Lấy vợ sẽ hết buồn ngay.

Thuận tiếp theo :

— Mà nào chỉ có lấy vợ thôi đâu. Rồi khối tin mừng,

Dũng hiểu là Thuận ý muốn nói khi chàng đã lấy Khánh, nhờ thế lực cụ thượng Đặng, chàng sẽ ra làm quan rất dễ dàng. Dũng định nói :

— Tôi không phải bám vào ai mới lập được thân.

Nhưng câu ấy chàng không nói ra ; đã bao nhiêu lần như thế rồi hễ muốn nói đến những cái xấu xa, yếu hèn thì chàng thấy như định ám chỉ một người nào trong nhà. Một độ chàng hăng hái bàn chuyện với Trường công kích những người hám hư danh ; chàng không ngờ rằng chính lúc đó Trường đương nhờ bố vợ vào Huế vận động xin chức hàn lâm để người ta khỏi gọi mình là ông cả. Khi biết, Dũng ngượng không dám nhìn mặt Trường đến mấy tháng : người lấy điều đó làm nhục, người hổ thẹn nhất lại là Dũng chứ không phải Trường.

— Sống bám vào người khác !

Tất cả mọi người trong nhà, trong họ thảy đều sống bám vào một mình ông tuần và cho thế là một sự tự nhiên, một cái phúc. Một lần cụ Bang ốm nặng, con cháu phải về thăm nom, Dũng mới nhận thấy không có một người nào làm một việc, một nghề gì cả, mà người nào cũng sống phong lưu, sang trọng.

Tiếng Thuận vừa cười vừa nói :

— Nhưng ông tướng nhà này phải cố học chăm thi đỗ đi đã rồi hãy nói chuyện.

Dũng đáp :

— Tôi sẽ xin hết sức chăm học để được vợ đẹp.

Miệng nói nhưng trí Dũng vẫn theo đuổi ý nghĩ đương bỏ giở :

— Cha mình coi như là một bổn phận, hơn thế nữa, một cái vinh dự lớn được cho mọi người trong họ nhờ vả. Mà như thế ai không coi cha mình là một người rất tốt. Ai không phục.

Loan nói :

— Hôm thượng thọ tôi được ngắm mặt cô đâu. Cô ấy đẹp đấy chứ.

Dũng tiếp theo :

— Mà người lại nết na, nhu mì, lịch sự, đủ hết các tính nết tốt.

Hai người đưa mắt nhìn nhau hơi mỉm cười. Dũng cũng như Loan, đều cho mấy câu đó chỉ là những câu nói cho có chuyện mà thôi.

Loan cầm ấm rót nước mời Dũng và Trúc uống. Lúc nàng rót nước, Dũng thấy khuỷu tay áo của Loan rách hở cả lần áo trong, chàng ngượng vội quay mặt nhìn đi chỗ khác.

Dũng biết chắc chắn rằng không bao giờ ông tuần bằng lòng cho chàng cưới Loan. Biết vậy nhưng chàng cũng không tìm cách xa Loan ra ; chàng lại có cái ý muốn éo le cố yêu Loan mỗi ngày một hơn lên. Điều dự định của ông tuần cũng như của bà tú, chàng cho là không cản trở gì đến tấm ái tình của Loan và chàng. Việc yêu Loan và việc cưới xin, chàng phân tách ra làm hai việc không có liên lạc gì với nhau cả.

Dũng châm thuốc lá hút và để khỏi nghĩ ngợi rắc rối, chàng lắng nghe tiếng mưa rơi ngoài vườn. Chốc chốc một cành cây gió đưa hiện ra gần cửa sổ, lá ướt lấp lánh ánh sáng rồi lại khuất vào trong bóng tối.

Dũng khẽ nói với Loan :

— Mưa thế này thì cô về làm sao được.

Dũng lấy làm lạ rằng khi hỏi câu rất thường ấy, giọng chàng đổi khác hẳn đi. Loan áp hai bàn tay vào má, hai ngón tay út khẽ đập trên thái dương, thẫn thờ nói :

— Thì cứ ngồi đây suốt đêm, mãi mãi.

Một lúc sau, nàng mỉm cười tiếp theo :

— Ngồi nghe mưa rơi.

Tiếng nói của Loan nghe trong căn phòng ấm áp, thốt nhiên gợi Dũng nghĩ đến cảnh một người phiêu lưu ngủ trọ trong quán hàng nước một bến đò xa vắng đêm khuya lạnh sực thức dậy nghe tiếng mưa rơi trên sông và nhớ tới người yêu ở quê cũ.

Loan giật mình quay về phía Trúc :

— Từ nãy đến giờ anh Trúc ngồi không nói gì cả. Một sự lạ lùng.

Trúc đương ngồi tựa đầu vào cột, nhìn lên mái nhà; nghe tiếng Loan hỏi, chàng thong thả đáp :

— Tôi tự nhiên thấy mình sung sướng quá nên yên lặng để nghe mình sung sướng như cố nghe mưa rơi, như anh Dũng xoay mãi cái chén uống nước mà không uống.

Câu ấy Dũng và Loan đều thấy chàng đã sắp sẵn, chỉ đợi dịp nói ra. Dũng nói đùa:

— Bao giờ anh ăn no là anh cũng đâm ra sung sướng.

Nhưng chàng vẫn khó chịu rằng Trúc để ý đến cử chỉ của mình. Chàng nhìn ra phía những người đánh tổ tôm và cố nghĩ đến chuyện khác, không nghĩ đến Loan nữa, cho đỡ ngượng. Chàng tự hỏi :

— Nhưng sao mình lại ngượng với Trúc. Sao lại muốn giấu Trúc.

Dũng thấy rằng tấm tình yêu của chàng như một ngôi sao nhỏ ở một góc trời chỉ riêng đẹp, riêng quý đối với chàng chính vì chàng đã chọn nó và không cho ai biết. Chỉ cho một người khác biết, người đó tất sẽ ngạc nhiên không hiểu, sẽ thấy ngôi sao ấy tầm thường không đẹp hơn gì muôn vàn ngôi sao khác vẫn lấp lánh ở trên nền trời từ nghìn xưa

Hỡi những ai đang thiếu hạnh phúc...

Hãy mau gửi thư về hỏi thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, của cải và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. Trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phận ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp khách tại nhà...

đến giờ. Chắc chàng sẽ buồn vì sự ngạc nhiên ấy và chàng sợ rồi sẽ không tin rằng ngôi sao của chàng là đẹp nữa.

Mưa mỗi lúc một to. Loan thở dài, khẽ nói :

— Có lẽ mưa suốt đêm chắc.

Dũng thấy lời Loan nói như một lời reo vui. Chàng nhìn Loan ngẫm nghĩ :

— Sao mắt Loan đêm nay đẹp lạ thường.

Nghĩ vậy rồi chàng cất tiếng nói với Loan :

— Lúc nãy qua vườn, có hai bông hoa nhài trắng nở về đêm đẹp quá.

Loan không hiểu tại sao tự nhiên Dũng lại nói đến hai bông hoa nhài. Nhưng nàng cũng mỉm cười và thấy sung sướng.

•

PHẦN THỨ HAI

1

Ngủ trưa dậy thấy người nhà vào phòng mời sang bên ông tuần uống nước chè, Dũng đoán chắc có chuyện gì lạ. Nhưng ngồi uống đã gần tàn ấm chè, Dũng cũng chưa thấy cha mình nói gì.

Trước mặt chàng, những chậu sứ trồng lan xếp đều đặn thành mấy hàng cạnh núi non bộ. Quả núi ấy, nguyên một tảng đá, ông tuần đã bỏ ra mấy trăm bạc để mua lại của một người Tầu. Đối với Dũng khi còn nhỏ, quả núi với những khe đá hiểm hóc, những chòm cây um tùm là một thế giới thần tiên đầy bí mật. Đã bao nhiêu lần chàng đứng hàng giờ ngắm nghía không biết chán ; chàng thường chỉ cho Loan và những trẻ bên hàng xóm xem một con đường ở xát mặt nước đi khuất vào trong bóng tối một cái hốc đá ; chàng bảo đó là đường vào Đào Nguyên và tả cảnh Đào Nguyên lại cho Loan nghe theo như lời ông tú đã kể chuyện với chàng. Ngay từ lúc còn nhỏ, chàng đã có cái ý muốn rời khỏi nhà để đi tìm cảnh Đào Nguyên đẹp đẽ... Có khi đêm khuya, sực thức dậy, chàng chạy ra nhìn con đường ấy xem có xảy ra sự gì lạ không. Dưới ánh trăng, hai ông tiên ngồi đánh ván cờ thiên cổ ; chàng tưởng họ vừa ngừng đánh và ngạc nhiên nhìn chàng. Mấy con cá vàng lên đớp ánh trăng trên mặt nước, dưới những cụm sương bồ ướt sương, chàng cho là những con vật kỳ quái biết cử động giữa một thế giới yên lặng nhưng có linh hồn.

Nhớ lại, Dũng mỉm cười. Sau bao nhiêu năm, chàng vẫn còn ở nguyên chỗ cũ. Núi non bộ với những người chăn trâu, những ngôi chùa, những tiều phu bằng đất nung chàng thấy không có gì là thần tiên nữa, có vẻ ngờ ngệch, vụn vặt, trẻ con.

Dũng uống cạn chén nước, nhìn ông tuần, toan đứng dậy.

— Anh hãy ngồi đây tôi nói câu chuyện đã.

Dũng biết là cha mình đã nghĩ lâu lắm về câu truyện sắp nói. Ông phải nói ra chắc vì ông đã tức tối lắm không thể nén được nữa. Nghĩ vậy nên Dũng định cố sức giữ vẻ mặt bình tĩnh khi phải nghe lời trách mắng của cha.

Ông tuần nói :

— Anh đã nhớn rồi, anh phải liệu lấy thân anh, cho tôi khỏi phải lo.

Bà Hai rút ống vôi, ngửa mặt, quệt vội chiếc que vôi vào lưỡi, rồi vừa nhai trầu vừa nói :

— Ông nói làm gì. Tôi đã mấy lần nhờ anh cả khuyên anh ấy thôi đi mà anh ấy có nghe đâu.

Bà cười và nói tiếp theo, giọng đùa bỡn và cố làm như âu yếm để cho Dũng khỏi giận mình :

— Tôi chịu ông tướng cứng đầu cứng cổ nhất nhà. Ngay từ hồi còn bé đã thế rồi...

Ông tuần ngắt lời vợ :

— Bà để tôi nói nào. Tôi không muốn mang tiếng có một người con du đãng.

Dũng quay lại phía ông tuần, dạ khẽ một tiếng làm như chưa nghe rõ lời cha. Ông tuần nói luôn :

— Độ này anh bỏ cả học hành, đi bè bạn với những bọn du thử du thực, anh làm lây tiếng xấu cho cả họ.

Dũng toan nói phân trần để bênh vực những người bạn, nhưng ông tuần gạt đi :

— Anh đừng cãi. Tôi biết lắm. Anh làm việc gì mà tôi không biết. Dẫu sao thì tôi chỉ muốn anh ở nhà nghĩ đến sự học hành cho nên người xứng đáng. Người ta trông vào, tôi không thẹn Anh đã nhớn, tôi mong anh biết nghĩ và anh đừng để tôi nói nhiều.

Ngừng một lát, ông tiếp theo :

— Nhất là giữa lúc này. Anh muốn tương lai anh khá thì anh phải để yên cho tôi cố sức lo lắng cho anh mới được.

Muốn khỏi cãi lại ông tuần, Dũng cầm ấm nước rót vào chén. Chàng thấy tay chàng run run. Biết là một phút rất nghiêm trọng, Dũng phải cố sức giữ cho lòng được thản nhiên. Lời mắng của ông tuần chàng cho là không quan hệ gì ; ông tuần khuyên chàng học chăm chỉ thì chàng sẽ học chăm. Nhưng sự xung đột của chàng với ông tuần ngấm ngầm đã từ lâu rồi ; những sự trái ngược, những cái mà chàng ghét, những việc khiến chàng khó chịu đến nỗi bỏ cả học, Dũng biết là ông tuần không sao hiểu được. Chàng không phải làm việc gì, sống sung sướng nhàn nhã hơn một năm giời, đối với ông tuần, chàng không có quyền được phẫn uất. Nếu ngay lúc này nói ra, chắc ông tuần không chịu nghe, ông sẽ nổi giận mắng chàng là con bất hiếu, có lỗi mà không chịu nghe lời cha, rồi câu chuyện nhỏ sẽ thành to.

Dũng đưa mắt nhìn ra vườn hoa. Trong một chậu sứ, giữa mấy hòn đá cuội trắng, một chồi lan, mới nhú lên, bóng và sạch như một lưỡi gươm. Một cơn gió thoáng qua nhẹ đưa đẩy những ngọn lá dài và làm lấp lánh ánh sáng ở chỗ lá cong cong rủ xuống. Dũng ngắm nghía những giò hoa trắng xanh mềm mại lẫn trong đám cuống lá. Chàng thở dài, trong người nhẹ nhõm và từ lúc đó chàng biết chắc là sẽ không xảy ra chuyện gì nữa.

Dũng không đáp lại lời ông tuần. Chàng cố ngồi dốn lại để làm như chàng còn muốn nghe lời cha dạy nữa. Trước sự yên lặng của Dũng, ông tuần ngượng không nói được nữa. Nhưng ông vẫn tức bực như thường. Giá Dũng cãi lại, ông có dịp nổi giận nói to và mắng tàn tệ, thì có lẽ ông mới hả được nỗi tức bực ngấm ngầm bấy lâu. Ông tuần đã toan nói cho Dũng biết về việc hỏi Khánh, nhưng lại thôi. Bà tham Hiệu có nói với ông tỏ ý chê Dũng chơi bời lêu lổng. Ông sợ nói cho Dũng biết, nhỡ về sau việc không thành, ông sẽ ngượng với con.

Ông tuần gọi người nhà bảo pha thêm nước rồi ông với cái điếu khảm. Anh người nhà chạy lại thông điếu, đặt thuốc rồi đánh diêm.

Ông hút một hơi dài rồi gắt :

— Thằng này hỏng. Khi cháy thuốc, mày phải bỏ diêm ra cho khỏi nóng chứ...

Ông quắc mắt nhìn người nhà một cách độc ác :

— Thôi, cút xuống dưới nhà.

Cho đỡ khó chịu, Dũng bảo người nhà :

— Bận sau phải nhớ kỹ lấy.

Dũng quay mặt đi. Tự nhiên, Dũng thấy hiện ra trước mặt cảnh một công đường khi ông tuần còn làm tri phủ. Một hôm vào công đường, chàng sợ hãi ngừng lại : cha chàng đương rập đầu một người nhà quê vào tường và tát luôn mấy cái nữa mặc dầu trán và má người kia đã ướt đẫm máu. Ông phủ quay lại bảo lính lấy thau nước và khi trông thấy chàng, ông gắt :

— Ai lại cho nó vào đây ?

Hồi đó chàng còn nhỏ, nhưng sau mười mấy năm, chàng vẫn còn thấy rõ trước mắt, tuy chàng vẫn cố hết sức quên đi.

Dũng cầm chén nước xoay trong tay, mặt cúi nhìn xuống nền gạch. Bà Hai bảo ;

— Anh đưa chén đây, tôi rót nước.

Dũng biết là xong chuyện. Chàng đỡ lấy ấm nước, đứng dậy rót đầy chén, uống một hơi cạn, rồi bước xuống sân.

(Còn nữa)

Nhất Linh

PHUC LO'I
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG
Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

NGÀY NAY THỂ THAO

(Tiếp theo trang 8)

Hôm sau, tôi lại phải trở lại Asnières để đánh đôi với Sáu. Vì thấy tên « Văn Sáu » nên họ xếp chúng tôi vào ngay vòng thứ tư. Chúng tôi hạ cặp Dudenvut-Douon 6/0, 6/0... Vòng sau bị thua Robinson-Lips 3/6, 6/0, 6/3. Tôi chưa quen đánh đôi, vì ở bên này họ chơi volées nhanh lắm, service rồi cùng kéo nhau ùa lên lưới. Xong giải ở Asnières .. tôi còn lo cái giải Eblé. Hôm sau thứ bảy 27-3, bảy giờ tối tôi phải chơi demi finale đánh đơn gặp Meyer, tôi thắng 6/1, 6/3. Một giờ sau vào finale giải đánh đôi đứng với anh Đôn, một hội viên cũ của C. S. A., sang Pháp đã bốn năm nay. Anh chơi khá lắm, chúng tôi lần lượt hạ được bốn cặp, đi tới finale. Bữa đó, hai người ăn ý, nên hạ Germaine Chambosse 6/4, 6/3 mà lấy giải. Hôm sau chủ nhật 28-3, bốn giờ chiều tôi phải ra sân đánh trận cuối cùng giải Eblé với Germaine. Hôm nay công chúng tới xem đông, và trong số người xem, người ta chỉ cho tôi cô Suzanne Lenglen, người đàn bà Pháp đã chiếm giải vô địch hoàn cầu về phe phụ nữ trong mấy năm luôn. Anh em học sinh nhiều người đến để khuyến khích tôi. Tôi đã hết sức đánh một trận thật hay .. Germaine có lối chơi giống Cường ở Saigon, hay theo ban và bỏ nhỏ luôn. Tôi thắng Germaine trong hai bàn 6/3. 6/3 mà giật luôn giải đánh đơn Eblé năm 1938. Hôm đó có cuộc phát phần thưởng rất long trọng. Khi vào tiệc sâm banh, cô Suzanne Lenglen đứng lên nói mấy lời cám ơn các danh thủ đã tới dự đông lắm cho giải thưởng năm nay vui hơn. Cô Suzanne Lenglen đã trao cho anh Đôn và tôi hai cái « cúp » về đánh đôi, phần riêng tôi lại được thêm một cái giải về đánh đơn.

Kỳ sau : **Trần van Dương gặp Suzanne Lenglen.**

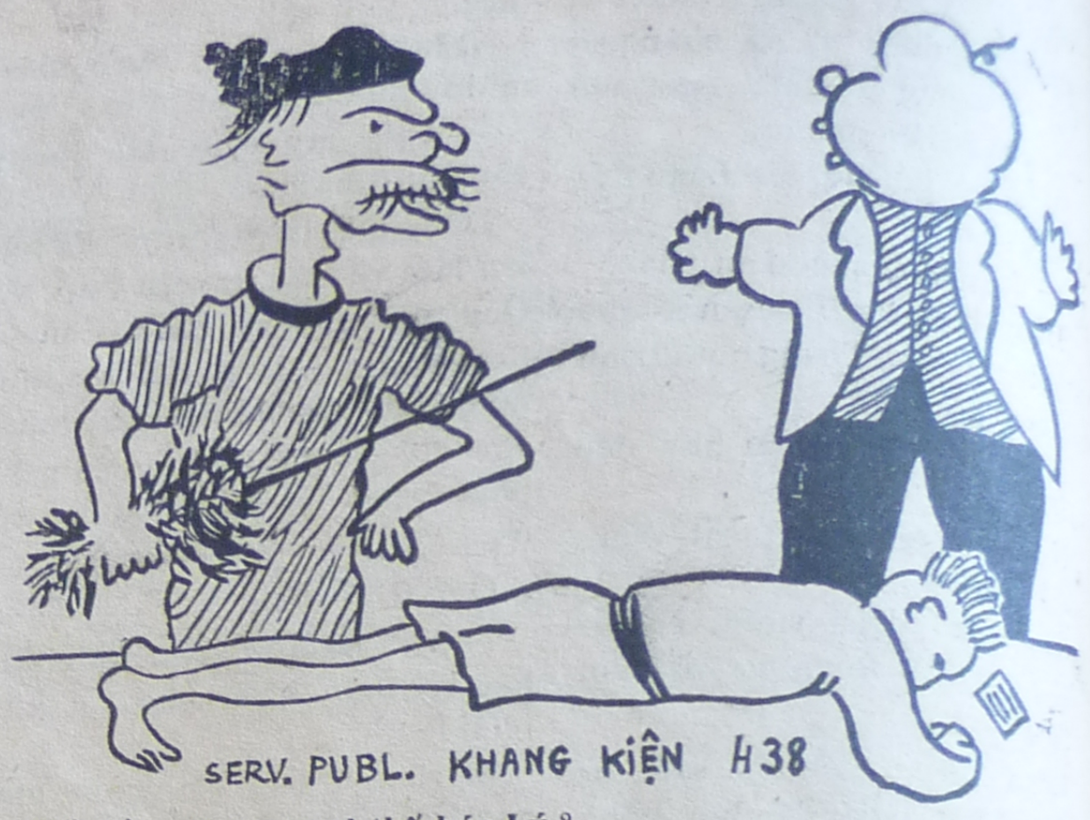

XÃ-XỆ — **Chuyện gì thế bác Lý ?**

LÝ TOÉT — **Bác tính thế có tức không ? Bu nó sốt, sai thằng ranh này ra chợ mua một gói Thôi Nhiệt Tán Khang-Kiện, thế mà nó lại rước thuốc quỉ quái gì về ấy !**

XÃ XỆ — **Thôi thì bác gái uống tạm vậy.**

LÝ TOÉT — **Tạm sao được, rồi lại tiền mất tật mang. Tôi đã kinh nghiệm. Bệnh nóng sốt uống Thôi Nhiệt Tán Khang-Kiện chỉ 5 phút khỏi.**

(KHANG KIỆN 94, Hàng Buồm — Hanoi)

Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Hỏi xin không mất tiền quyển sách dậy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG

Bệnh Quỷ

Vi trùng bệnh lận

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc **Hoàng-văn-Ấp** 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thân thể, vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang băm về đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán đó thôi chứ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vị gì, nếu các ngài tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, thế nào về sau cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoan hễ ai tin mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mệt nhọc gì cả. Thuốc Lậu 1p00, Tim-la 2p00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân, có bán tại Mai-lĩnh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hưng Phan-Thiết, Quảng-Lợi, Chợ-gồm, Phủ-Mỹ, còn đại-lý Hanoi, Saigon v. v...

BÉO... GẦY

Đàn bà béo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nom chông già, mặc quần áo tân thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilos. THUỐC NỞ VÚ (*globules mamillaires*) làm cho vú rắn và nở ra, để tôn vẻ đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm gầy và nở vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA bên Pháp chế ra. Cam đoan không hại tì vị, mỗi thứ giá 1p50

Bán tại hiệu :

Đào-Lập

97, Phố Hàng Gai, Hanoi

Chèn Linh Tế

TÁO-BÓN VÀNH: LÁ MÁU ĐAU-RUỘT, ĐAU LẬU, ĐAU MẮT TAI, MUỐI

0,80

BÁC-ÁI

№100

TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG CHOLON

SÁI-CHỐC

Có bán KHẮP NƠI

Thuốc Lậu Bảo-An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây người Ta cũng công nhận là không đâu bằng. LẬU MỚI MẮC, tiểu tiện tức, buốt, xót, lắm mủ nên uống đằng số 14 giá 0p60 một ve. — MẮC ĐÃ LÂU, tiểu tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì đục và lắm vằn (filamments nên uống đằng số 15 cũng 0p60 một ve.

Lần thứ nhất xứ ta có kiểu Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo :

Manufacture **CỰ GIOANH**

68-70, Rue des Éventails, Hanoi